

NỘI DUNG

Tầm nhìn	2
Sứ mệnh	3
Giá trị cốt lõi	4
Cam kết của ngân hàng	5
Tuyên ngôn hoạt động	6
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc	7
Một năm hoạt động nhiều khó khăn nhưng mở ra nhiều cơ hội	11
Các sự kiện đáng nhớ năm 2008	15
Ban lãnh đạo ngân hàng	17
Tổ chức quản lý hệ thống	23
Báo cáo hoạt động năm 2008	27
Báo cáo của Kiểm toán viên	49
Báo cáo tài chính	51
Thuyết minh báo cáo tài chính	56
Nội dung Báo cáo Thường niên 2008 bằng tiếng Anh	69

TẦM NHÌN

“..VIB trở thành một trong những ngân hàng thương mại cổ phần dẫn đầu trên thị trường, cung cấp các dịch vụ tài chính ngân hàng đa năng, trọn gói cho các nhóm khách hàng trọng tâm tại các vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam...”



SỨ MỆNH



- *Phát triển bền vững cho doanh nghiệp vừa và nhỏ đang vươn lên,*
- *Sáng tạo và đa dạng sản phẩm dịch vụ cho cá nhân có thu nhập ổn định và kinh doanh năng động, an toàn,*
- *Dịch vụ tài chính ngân hàng toàn diện cho doanh nghiệp lớn,*
- *Liên minh, đối tác chiến lược với các định chế tài chính.*

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



- *Hướng tới khách hàng,*
- *Năng động - Sáng tạo,*
- *Hợp tác - Chia sẻ,*
- *Trung thực - Tin cậy,*
- *Tuân thủ tuyệt đối.*

CAM KẾT

Với khách hàng

Chúng tôi hiểu rằng sự thành công của chúng tôi phụ thuộc chủ yếu vào sự hài lòng và thành công của Khách hàng. Chúng tôi cam kết phục vụ Khách hàng bằng:

- **Dịch vụ hiệu quả, nhanh chóng đáp ứng đúng yêu cầu,**
- **Sản phẩm đa dạng, thuận tiện trong sử dụng, trên cơ sở hai bên cùng phát triển,**
- **Hoạt động bảo đảm an toàn, bảo mật.**

Với nhân viên

Chúng tôi hiểu rằng một trong những tài sản quan trọng nhất quyết định sự thành công của chúng tôi là nguồn lực con người. Chúng tôi cam kết mang lại cho mỗi nhân viên:

- **Môi trường làm việc tin cậy và tôn trọng lẫn nhau,**
- **Văn hóa làm việc hướng kết quả, tôn vinh cá nhân làm việc tốt,**
- **Cơ hội phát triển khả năng làm việc và sự nghiệp.**

Với nhà đầu tư

Nhà đầu tư là những người tin tưởng tuyệt đối vào chúng tôi. Đáp lại niềm tin đó, chúng tôi cam kết mang lại:

- **Giá trị đầu tư tăng trưởng bền vững ở mức đáp ứng nhu cầu,**
- **Ngân hàng không ngừng phát triển dài lâu,**
- **Ngân hàng là tổ chức đóng góp có trách nhiệm cho sự phát triển của xã hội.**



TUYÊN NGÔN HOẠT ĐỘNG

Luôn gia tăng giá trị cho bạn!



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VIB

Kính thưa Quý vị khách hàng, Quý vị đối tác, Quý vị Cổ đông và toàn thể cán bộ nhân viên VIB,

Năm 2008 là một năm đầy thách thức đối với khu vực tài chính ngân hàng toàn cầu. Hậu quả của sự bất ổn kéo dài của thị trường tín dụng toàn cầu cùng với sự suy thoái của các nền kinh tế trên thế giới đã tạo nên một sức ép to lớn đối với hoạt động tài chính và khả năng huy động vốn đầu tư của phần lớn các ngân hàng và định chế tài chính quốc tế. Việt Nam chịu tác động tiêu cực kép với nền kinh tế trong nước tăng trưởng nóng nhưng đầu tư kém hiệu quả trong một thời gian dài kéo theo lạm phát ở mức độ cao, và tác động ngược chiều bởi cuộc suy thoái toàn cầu dẫn tới giảm cầu đột ngột ở cả thị trường hàng hóa dịch vụ và thị trường vốn. Những thay đổi đảo chiều nhanh chóng về thanh khoản, lãi suất, tỷ giá, sự hạ nhiệt khôn lường của thị trường chứng khoán, cùng nguy cơ phá sản hàng loạt của doanh nghiệp trong khủng hoảng, đã tạo nên những khó khăn thách thức chưa từng có cho các ngân hàng hoạt động ở Việt Nam, trong đó có VIB.

Trong bối cảnh như vậy, VIB vẫn đứng vững với các chỉ số về kiểm soát rủi ro hết sức đáng khích lệ, mặt khác tiếp tục giữ vững được cơ sở khách hàng, và hơn thế nữa, đã bắt tay vào quá trình điều chỉnh chiến lược kinh doanh cho giai đoạn mới một cách bài bản, có hệ thống. Bộ máy nhân sự được rèn luyện và trưởng thành đáng kể trong khó khăn, được tăng cường với sự kết hợp ăn ý giữa các nhân sự gắn bó lâu dài với VIB và những nhân sự cao cấp mới gia nhập gia đình VIB. Thương hiệu VIB ngày càng được thừa nhận về đẳng cấp trong hệ thống tài chính ngân hàng của Việt Nam.

Kết quả Kinh doanh

Thu thuần từ lãi, từ hoạt động dịch vụ và từ hoạt động kinh doanh ngoại hối đều tăng so với năm 2007, trong đó lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 60%, lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 506%. Với chính sách thận trọng về tín dụng và những biến động về thanh khoản trong năm, thu nhập lãi thuần tăng nhẹ ở mức 15,5%.

Lợi nhuận thuần của toàn ngân hàng giảm so với năm 2007, với kế hoạch kinh doanh được phê duyệt điều chỉnh trong năm, phản ánh chính sách thận trọng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, đặt mục tiêu quản trị rủi ro lên hàng đầu so với định hướng tăng trưởng tài sản và lợi nhuận những năm trước khủng hoảng. Con số này cũng phản ánh sự suy giảm thu nhập từ hoạt động đầu tư trong bối cảnh chao đảo của thị trường chứng khoán và thị trường vốn với việc VIB trích dự phòng giảm giá gần 70 tỷ, và sự gia tăng của chi phí hoạt động bao gồm chủ yếu là tăng

chi cho cán bộ nhân viên và chi cho tài sản.

Quản trị Rủi ro

Bộ máy quản trị rủi ro của VIB được hoàn thiện thêm một mức đáng kể với đầu mối kiểm soát tập trung về Giao dịch Tín dụng, sự tăng cường vai trò của Giám sát Tín dụng, và các dự án về nâng cao năng lực quản lý tín dụng, bao gồm dự án xếp hạng tín dụng nội bộ với sự giúp đỡ của nhà tư vấn hàng đầu là Ernst & Young. Cũng trong năm 2008, VIB hoàn tất việc độc lập hóa bộ máy hoạt động Quản lý Rủi ro Thị trường, và cùng với bên tư vấn quốc tế, cơ bản hoàn tất bộ công cụ, quy trình cho hoạt động này cũng như việc đào tạo cán bộ VIB nắm vững, áp dụng những công cụ đó.

Các chính sách của VIB trong năm 2008, đặc biệt là các chính sách về quản lý tín dụng và quản lý thanh khoản, đã được ban hành một cách nhanh chóng, kịp thời, đáp ứng được đòi hỏi bảo vệ ngân hàng trong một năm đầy biến động.

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VIB

Các chỉ tiêu phản ánh quản trị rủi ro của VIB được duy trì ở mức độ khả quan, bao gồm tỉ lệ nợ xấu đạt ở mức 1.85% so với mức trung bình 3,50% của toàn ngành. Hệ số an toàn vốn của ngân hàng luôn được duy trì trong biên độ lành mạnh và cuối năm đứng ở mức 10,88%.

Quản trị Doanh nghiệp và Định hướng Chiến lược

Đại hội Cổ đông thường niên 2008 đã lựa chọn và bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới 2008-2013, trong đó số lượng thành viên chuyên trách làm việc toàn bộ thời gian cho Ngân hàng tăng từ 1 lên 3 thành viên. Các thành viên mới đều là những người có bề dày kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng và hai trong số này là những cán bộ lãnh đạo cao cấp từ chính bộ máy điều hành của VIB. Điều này thể hiện định quyết tâm xây dựng bộ máy quản trị doanh nghiệp bài bản và chuyên nghiệp của VIB.

Với sự nhận thức sâu sắc về sự phát triển của môi trường kinh doanh

trong những năm vừa qua, về các cơ hội và thách thức trong những năm sắp tới, trong năm 2008, ngân hàng VIB đã cùng với các nhà tư vấn hàng đầu trên thế giới bắt tay vào xây dựng hai dự án đặc biệt quan trọng là Chiến lược Ngân hàng 2009-2013 và Tái định vị thương hiệu VIB. Đây sẽ là nền tảng cho sự phát triển của VIB trong giai đoạn mới.

Triển vọng phát triển

Năm 2009, ngành Ngân hàng nói chung và VIB nói riêng sẽ tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn và thách thức to lớn. Khó có thể nói trước về thời điểm kết thúc của cuộc khủng hoảng kinh tế hiện thời, nhưng những dấu hiệu phục hồi của kinh tế toàn cầu đã bắt đầu xuất hiện. Ban lãnh đạo VIB lạc quan về triển vọng phát triển của đất nước và tin tưởng vào khả năng cũng như tương lai phát triển của VIB. Trong năm trước mắt, ngân hàng sẽ tập trung nguồn lực cho phát triển kinh doanh với các mảng khách hàng trọng tâm, tiếp tục hoàn tất các dự án chiến lược đang

triển khai, và cân nhắc sự lựa chọn đối tác chiến lược đi cùng với VIB cho các năm tiếp tới trong cả lĩnh vực phát triển kinh doanh và cơ sở vốn.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành, chúng tôi xin được trân trọng bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc với những nỗ lực to lớn mà cán bộ nhân viên VIB đã bỏ ra cho ngân

hàng trong năm vừa qua, sự hợp tác vô cùng quý giá mà quý khách hàng, đối tác đã giành cho chúng tôi trong giai đoạn hết sức khó khăn vừa qua. Chúng tôi cũng muốn bày tỏ sự cảm ơn đặc biệt tới quý cổ đông của ngân hàng, những người đã tiếp tục sự hỗ trợ cho VIB trong nhiều lĩnh vực.



Hàn Ngọc Vũ
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Ân Thanh Sơn
Tổng Giám đốc

MỘT NĂM HOẠT ĐỘNG NHIỀU KHÓ KHĂN NHƯNG MỞ RA NHIỀU CƠ HỘI

... Khép lại năm hoạt động 2008, VIB đã đạt được kết quả kinh doanh tương đối khả quan trên một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, bên cạnh đó cũng có một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra nhưng hơn cả là những cơ hội cho VIB tái cấu trúc để đón đầu những cơ hội trong tương lai.

Thành lập ngày 18/9/1996, sau 13 năm hình thành và phát triển, VIB luôn tăng trưởng ổn định và bền vững. Đặc biệt trong khoảng thời gian từ 2003 trở lại đây, VIB luôn đạt được kết quả tăng trưởng vượt bậc với mức hoàn thành trên 200% kế hoạch ở tất cả các chỉ tiêu. Năm 2008 vừa qua, khi nền kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn từ cuộc khủng hoảng tài chính bắt nguồn từ Mỹ, VIB vẫn đạt được kết quả tương đối khả quan. Với mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ, hiện đại, đa năng hàng đầu tại Việt Nam, VIB đã và đang thực hiện các chiến lược trọng tâm: tăng cường năng lực tài chính, phát triển



Lễ cắt băng khai trương VIB Trung Hoà.

hoạt động một cách an toàn, mở rộng mạng lưới hoạt động, phát triển hệ thống sản phẩm dịch vụ,... Đến 31/12/2008, vốn điều lệ của VIB đạt mức 2.000 tỷ đồng, tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu luôn lớn hơn 8%, mạng lưới hoạt động với 107 đơn vị kinh doanh tại 27 tỉnh, thành phố trên khắp cả nước đã đưa VIB trở thành một trong những ngân hàng cổ phần có mạng lưới rộng lớn nhất Việt Nam.

Khép lại năm hoạt động 2008, khi thị trường tài chính ngân hàng thế giới và Việt Nam gặp nhiều khó khăn với sự sụp đổ của hàng loạt các tổ chức tài chính lớn trên thế giới, với mục tiêu trên hết là an toàn hoạt động của hệ thống, VIB vẫn duy trì kết quả hoạt

động kinh doanh khả quan tuy gặp nhiều khó khăn thách thức như: tổng tài sản đạt trên 34 nghìn tỷ đồng, huy động vốn từ dân cư và các tổ chức kinh tế đạt xấp xỉ 24 nghìn tỷ đồng, dư nợ cho vay đạt gần 20 nghìn tỷ đồng, đặc biệt là các tỷ lệ nợ xấu chỉ ở mức 1,85%; bên cạnh đó một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra.

Với định hướng kinh doanh phát triển bền vững, đặc biệt là trong giai đoạn hội nhập của Việt Nam, để đón đầu các cơ hội kinh doanh, VIB không ngừng đẩy mạnh mở rộng mạng lưới đến mọi vùng miền đất nước. Từ 83 đơn vị kinh doanh ở thời điểm cuối năm 2007, đến 31/12/2008 số lượng Chi nhánh, Phòng giao dịch của VIB đã đạt con số 107 điểm với sự hiện diện tại tất cả các trung tâm kinh tế tài chính mạnh và năng động hàng đầu cả nước.

Không những thế, trong quá trình hình thành, đổi mới và phát triển ngân hàng theo định hướng hội nhập nền kinh tế toàn cầu của đất nước, vấn đề mà VIB đặc biệt quan tâm chính là việc thiết lập và duy trì các mối hợp tác, liên minh, liên kết với các đối tác trong cũng như ngoài nước. Bởi nhận thức của Ngân hàng: sức mạnh tổng hợp từ các mối hợp tác, liên minh, liên kết chính là đòn bẩy vững chắc cho sự phát triển ổn định và bền vững, đặc biệt là với các đơn vị có quy mô và thương hiệu lớn sẽ là xu hướng tất yếu trong giai đoạn cả nền kinh tế Việt Nam đang tăng tốc bước vào hội nhập. Điều này sẽ



Tổng Giám đốc VIB - Ông Ân Thanh Sơn, ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với Công ty Xangdauhang.com.

tạo cho các doanh nghiệp Việt Nam nói chung có cơ hội nâng cao vị thế cạnh tranh để phát triển vững chắc. Trong năm 2008 vừa qua, VIB đã ký kết hợp tác với nhiều doanh nghiệp lớn của Việt Nam như: phối hợp triển khai bán hàng cho Vinapco và các đơn vị thành viên; mở rộng quan hệ với Vocarimex; phối hợp cung cấp dịch vụ POS và trả lương qua thẻ cho chuỗi siêu thị của Vinatexmart; phối hợp cung cấp dịch vụ POS, quản lý dòng tiền, trả lương cho chuỗi siêu thị của Parkson trên toàn quốc; xây dựng bộ sản phẩm trọn gói cho PV Oil.

Từ giữa năm 2008, VIB đã khởi động dự án tái định vị thương hiệu với đối tác là tổ chức tư vấn thương hiệu hàng đầu thế giới - Interbrand. Dự án tái định vị thương hiệu xây dựng một nền tảng, hoạch định một con đường



Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Ông Hàn Ngọc Vũ, ký thỏa thuận hợp tác với lãnh đạo Tập đoàn Keangnam.

đi dài cho thương hiệu VIB. Tất cả những nỗ lực xây dựng thương hiệu là nhằm để VIB được nhớ tới với những tình cảm tốt đẹp, là động lực thúc đẩy những khách hàng, nhà đầu tư, cán bộ nhân viên VIB, ... mong muốn tìm đến và gắn bó với VIB.

Từ đầu năm 2008, VIB đã xác định công tác tái cấu trúc bộ máy hoạt động theo hướng an toàn cho hoạt động của hệ thống và phục vụ khách hàng tốt hơn là một chương trình trọng điểm, là giải pháp lớn trong việc triển khai thực hiện kế hoạch năm 2009, đồng thời là giải pháp cốt lõi cho các kế hoạch hành động của Ngân hàng. Vì thế, trong năm 2008, VIB đẩy mạnh hoạt động của Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước

ngoài (BC&FDI), thành lập Khối Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), thành lập Khối Công nghệ - Thông tin Ngân hàng, đồng thời thực hiện đồng bộ việc tái cấu trúc bộ máy quản trị điều hành, cơ chế chính sách, các hoạt động kinh doanh, các danh mục tài sản và cơ cấu tài chính của ngân hàng từ Hội sở đến từng Chi nhánh.

Điều này thể hiện sự nhất quán cao về mặt quan điểm tái cấu trúc giữa Quản trị và Điều hành và chắc chắn sẽ góp phần tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ và sâu sắc về hiệu quả kinh doanh cũng như chất lượng phát triển của VIB trong năm 2009. Hoạt động này còn tạo điều kiện thuận lợi cho VIB nắm bắt cơ hội phát triển nhanh khi nền kinh tế bước ra khỏi khủng hoảng.

Trong năm 2008, lần đầu tiên VIB được độc giả của báo Gai Gòn Tiếp thị bình chọn là ngân hàng có "Dịch vụ được hài lòng nhất năm 2008". Bên cạnh đó, Loại A do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xếp hạng, "Global Transaction Banking" do HSBC trao tặng và các giải thưởng "Siêu cúp thương hiệu mạnh", "Thương hiệu Việt thời hội nhập", "Nhân hiệu nổi tiếng", "Thương hiệu mạnh Việt Nam" (lần thứ tư liên tiếp), VIB được trao hàng năm không ngừng làm dày thêm những thành tích trong phòng truyền thống của VIB. Đây là sự ghi nhận của xã hội của cộng đồng tài chính đối với VIB qua khả năng phát triển bền vững, kết quả hoạt động

kinh doanh, quản lý rủi ro, công nghệ thông tin, chất lượng điều hành, thương hiệu và những đóng góp của VIB đối với thị trường tài chính ngân hàng nước nhà.

Trong năm 2009 và các năm tiếp theo, VIB tiếp tục đẩy mạnh đa dạng hóa hoạt động, mở rộng các mối liên minh, liên kết, hợp tác với các tổ chức, các đối tác, các doanh nghiệp trong và ngoài nước. VIB dự kiến sẽ thông qua kế hoạch tài chính năm 2009 với mức phần đầu cao hơn, trong đó, tổng tài sản đạt trên 40.000 tỷ đồng, huy động vốn từ dân cư và các tổ chức kinh tế đạt trên 30.000 tỷ đồng, dư nợ cho vay đạt trên 26.000 tỷ đồng và tỷ lệ nợ xấu tối đa là 2,2%. Trong khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam và của ngành ngân hàng Việt Nam, hoạt động kinh doanh của



Đại diện của Interbrand - Công ty tư vấn thương hiệu hàng đầu thế giới, trong buổi lễ khởi động dự án Tái định vị thương hiệu của VIB.

VIB đang được củng cố và chuẩn bị cho sự phát triển mạnh mẽ trong những năm tiếp theo và tiếp tục khẳng định chiến lược phát triển với những bước đi vững chắc để vươn ra thị trường khu vực và hội nhập với nền kinh tế thế giới.



Ban lãnh đạo chụp ảnh lưu niệm với Ban lãnh đạo Asian Banker.



Tháng 8/2008, VIB khai trương trụ sở mới tại Tòa nhà Viet Tower (198B Tây Sơn, Hà Nội).

CÁC SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ NĂM 2008

- ✓ Tháng 2/2008, VIB được độc giả báo Sài Gòn Tiếp thị bình chọn là doanh nghiệp có "Dịch vụ Ngân hàng bán lẻ được hài lòng nhất năm 2008".
- ✓ Tháng 3/2008, VIB thành lập Khối Công nghệ Ngân hàng bao gồm 9 phòng ban hoạt động trong các phạm vi chuyên biệt với quyết tâm đưa VIB thành ngân hàng có công nghệ hiện đại nhất trên thị trường.
- ✓ Tháng 3/2008, VIB khai trương 2 đơn vị kinh doanh: VIB Hoàng Cầu và VIB Nguyễn Huệ.
- ✓ Tháng 4/2008, VIB khai trương 3 đơn vị kinh doanh: VIB Văn Thánh, VIB Chợ Mơ và VIB Đào Tấn.
- ✓ Tháng 5/2008, VIB chính thức phát hành thẻ tín dụng Master EMV Card.
- ✓ Tháng 5/2008, VIB nhận giải thưởng "Thương hiệu mạnh Việt Nam" lần thứ 4 liên tiếp do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.
- ✓ Tháng 5/2008, VIB phối hợp với Thời báo Kinh tế Sài Gòn tổ chức "Ngày hội chia sẻ tri thức" dành cho sinh viên các trường đại học tại TP.HCM.
- ✓ Tháng 5/2008, VIB khai trương 3 đơn vị kinh doanh: VIB Kim Đồng, VIB Bãi Cháy và VIB Trần Phú.
- ✓ Tháng 6/2008, VIB triển khai dự án Tái định vị thương hiệu với công ty hàng đầu thế giới trong lĩnh vực thương hiệu - Interbrand.

- ✓ Tháng 6/2008, VIB khai trương 2 đơn vị kinh doanh: VIB Cao Thắng và VIB Thái Bình.
- ✓ Tháng 7/2008, VIB ra mắt dịch vụ ngân hàng trực tuyến VIB4U với nhiều tính năng ưu việt dành cho khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp.
- ✓ Tháng 7/2008, VIB khai trương 8 đơn vị kinh doanh: VIB Tây Ninh, VIB Cà Mau, VIB Đồng Tháp, VIB Dung Quất, VIB Nguyễn Cư Trinh, VIB Bàu Cát, VIB Thủ Dầu Một và VIB Lâm Đồng.
- ✓ Tháng 8/2008, VIB khai trương trụ sở mới tại Tòa nhà Viet Tower.
- ✓ Tháng 8/2008, VIB khai trương VIB Chợ Lớn.
- ✓ Tháng 9/2008, VIB triển khai dự án xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ.

Ông Hàn Ngọc Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị VIB, tặng học bổng và sách cho đại diện các trường đại học trong "Ngày hội chia sẻ tri thức" do VIB tổ chức.



Ông Ngô Xuân Dũng (Người đứng giữa) - Phó Giám đốc Khối Khách hàng Bán lẻ, Giám đốc VIB Hồ Chí Minh, nhận giải thưởng Dịch vụ ngân hàng bán lẻ được hài lòng nhất năm 2008.

- ✓ Tháng 9/2008, VIB khai trương VIB Hàng Bạc.
- ✓ Tháng 10/2008, VIB khai trương 4 đơn vị kinh doanh: VIB Diễn Châu, VIB Nhiều Lộc, VIB Tây Hồ và VIB Trung Hòa.

Trống hội chào mừng khai trương VIB Chợ Lớn.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Hàn Ngọc Vũ



Ông Đặng Khắc Vỹ



Ông Đặng Văn Sơn

Ông Hàn Ngọc Vũ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Hàn Ngọc Vũ được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Vũ được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc từ cuối năm 2006.

Ông Vũ có hơn 20 năm kinh nghiệm hoạt động kinh doanh, trong đó có 17 năm trong lĩnh vực quản lý tài chính ngân hàng, chủ yếu là với các ngân hàng quốc tế hàng đầu trên thế giới. Ông Vũ được đào tạo cơ bản với các học vị Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại trường Solvay Business School - Vương quốc Bỉ, các bằng đại học của trường Metropolitan Business College - Australia và của Học viện Quan hệ Quốc tế (Việt Nam). Ông Vũ đã đảm nhiệm nhiều vị trí trọng yếu trong hệ thống các ngân hàng thương mại quốc tế và trong nước, trong đó có vị trí Giám đốc Tài trợ Dự án toàn quốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà nội của ngân hàng Citigroup Việt nam, Giám đốc Kinh doanh toàn quốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh của ngân hàng Credit Lyonnais Việt Nam, Giám đốc Chi nhánh ngân hàng Calyon tại Hà Nội.

Ông Đặng Khắc Vỹ, Ủy viên Hội đồng Quản trị

Ông Đặng Khắc Vỹ tiếp tục được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu vào Hội đồng Quản trị khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Vỹ là Ủy viên Hội đồng Quản trị các khóa I, II, III, IV.

Ông Vỹ là một trong những thành viên sáng lập VIB. Ông Vỹ - Tiến sỹ Kinh tế, đã làm việc nhiều năm tại nhiều nước trên Thế giới như Cộng hòa Liên bang Nga, Singapore... Ông Vỹ đang là Chủ tịch Tập đoàn Future Generation - một trong những tập đoàn lớn nhất của người Việt Nam ở nước ngoài, hoạt động tại các quốc gia Đông Âu, Tây Âu và một số quốc gia Châu Á. Sản phẩm của tập đoàn đã hiện diện tại hơn 20 quốc gia trên thế giới. Hiện nay, ông Vỹ là một trong những doanh nhân Việt Nam thành đạt nhất ở trong nước cũng như ở nước ngoài.

Ông Đặng Văn Sơn, Ủy viên Hội đồng Quản trị

Ông Đặng Văn Sơn tiếp tục được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu vào Hội đồng Quản trị khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Sơn được Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 11 năm 2007 bầu vào Hội đồng Quản trị từ đầu năm 2007.

Ông Sơn tốt nghiệp cử nhân Kinh tế tại Cộng hòa Liên bang Nga và Chương trình quản lý cao



Ông Đỗ Xuân Hoàng



Ông Trịnh Văn Tuấn

cấp của Hiệp hội công nghệ thông tin và quản lý Hoa Kỳ. Trước khi tham gia Hội đồng Quản trị VIB, ông Sơn đã từng làm việc nhiều năm tại Cộng hòa Liên bang Nga và tại các tổ chức khác của Việt Nam với các vai trò Chủ tịch Công ty ValMa-M; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Điền; Chủ tịch Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại hệ thống Quốc tế...

Ông Đỗ Xuân Hoàng, Ủy viên Hội đồng Quản trị

Ông Đỗ Xuân Hoàng tiếp tục được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu vào Hội đồng Quản trị khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Hoàng cũng đã tham gia vào Hội đồng Quản trị VIB từ đầu năm 2005 và đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 11, năm 2007 bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Hoàng đã học tập và trải qua nhiều vị trí công tác tại Cộng hòa Ukraina và Cộng hòa Liên bang Nga. Hiện nay, ông Hoàng - Tiến sỹ Kinh tế, đang là Tổng Giám đốc Tập đoàn Future Generation một trong những tập đoàn lớn nhất của người Việt Nam ở nước ngoài; Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VI; Thành viên Hội đồng bảo trợ Quỹ hỗ trợ cộng đồng (Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài thuộc Bộ ngoại giao), Phó Chủ tịch Hội người Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Nga.

Ông Trịnh Văn Tuấn, Ủy viên Hội đồng Quản trị

Ông Trịnh Văn Tuấn tiếp tục được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu vào Hội đồng Quản trị khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Tuấn là Ủy viên Hội đồng Quản trị từ năm 1996 và từ năm 2002, ông giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng Quản trị đến hết nhiệm kỳ IV.

Ông Tuấn là một trong những thành viên sáng lập VIB và đã từng nhiều năm học tập, công tác tại Cộng hòa Ba Lan.

BAN KIỂM SOÁT



Ông Trịnh Thanh Bình



Ông Phạm Quang Vinh



Ông Nguyễn Quỳnh Nam

Ông Trịnh Thanh Bình, Trưởng Ban kiểm soát

Ông Trịnh Thanh Bình được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu làm Trưởng Ban kiểm soát khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Bình đã từng đảm nhiệm các vị trí Phó Tổng Giám đốc từ tháng 08/2002, Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân từ tháng 8/2004 và Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc khối Kinh doanh Thẻ từ đầu năm 2008.

Với hơn 15 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng, và quá trình được đào tạo cơ bản, cử nhân chuyên ngành Tài chính Ngân hàng tại Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, học vị Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA) tại Học viện Quản lý Châu Á (AIM), Phillipine, ông Bình đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí công tác như Trưởng phòng nghiệp vụ Hối đoái, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, trưởng phòng thanh toán quốc tế tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Bắc Hà Nội.

Ông Phạm Quang Vinh, Thành viên Ban kiểm soát

Ông Phạm Quang Vinh được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu vào Ban kiểm soát khóa V (2008-2013). Trước đó, ông Vinh giữ cương vị Trưởng Ban Kiểm soát từ năm 2002 đến hết nhiệm kỳ IV.

Ông Vinh có quá trình được đào tạo cơ bản và các chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng, Kiểm toán tại Cộng hòa Liên bang Đức và Việt Nam cùng với hơn 10 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng. Trước khi tham gia Ngân hàng Quốc Tế, ông Vinh đã từng là cán bộ Chương trình Tư vấn, Tổ chức Hợp tác Kỹ thuật Đức tại Việt Nam.

Ông Nguyễn Quỳnh Nam, Thành viên Ban kiểm soát

Ông Nguyễn Quỳnh Nam được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 12, năm 2008 bầu vào Ban kiểm soát khóa V (2008-2013).

Ông Nam đã từng đảm nhiệm các vị trí Trưởng phòng Tư vấn Tài chính và Tư vấn thuế - Công ty Kế toán Tư vấn Việt Nam; Kiểm toán viên cao cấp, Chuyên viên tư vấn cao cấp Công ty TNHH Ernst & Young; Trưởng phòng Đầu tư Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại Hệ thống Quốc tế (NETTRA).

BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Ân Thanh Sơn



Ông Trần Hoài Nam

Ông Ân Thanh Sơn, Tổng Giám đốc

Ông Ân Thanh Sơn được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc từ tháng 6/2008. Ông Sơn đã từng giữ cương vị Phó Tổng giám đốc Thường trực, Giám đốc Khối Chi nhánh và Dịch vụ từ tháng 10/2007. Trước đó, ông Sơn, được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Chi nhánh và Dịch vụ từ năm 2004.

Với 16 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng và với quá trình được đào tạo, các học vị Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc tế, - Chương trình liên kết giữa Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Tổng hợp Irvine California, Hoa Kỳ; Cử nhân Luật, Trường Đại học Luật Hà Nội; Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển, Trường Đại học Hàng Hải, ông Sơn đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí công tác như Cán bộ nghiệp vụ phòng thị trường (Marketing) tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Văn phòng, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam; Trợ lý Tổng Giám đốc, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam; Chánh Văn phòng, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB); Phó TGD thường trực kiêm Giám đốc khối Chi nhánh & Dịch vụ VIB.

Ông Trần Hoài Nam, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Doanh nghiệp có vốn Đầu tư nước ngoài (BC&FDI)

Ông Trần Hoài Nam được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc - Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài từ tháng 9/2007.

Ông Nam có hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc tại các tổ chức của chính phủ Việt Nam và tại các ngân hàng thương mại, trong đó có 11 năm công tác tại các ngân hàng quốc tế hàng đầu trên thế giới. Ông Nam được đào tạo cơ bản với học vị Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Học viện Công nghệ Châu Á (AIT) tại Thái Lan. Ông Nam đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí công tác Giám đốc Quan hệ Khách hàng Doanh nghiệp Chi nhánh Citibank TP. Hồ Chí Minh, Giám đốc Quan hệ Định chế Tài chính Chi nhánh Citibank Hà Nội, Phụ trách phòng Giao dịch Tín dụng, và nhiều vị trí khác như cán bộ phòng Marketing, phòng Dịch vụ Giao dịch Toàn cầu (Global Transaction Services).

BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Hà Hoàng Dũng



Ông Tạ Ngọc Đa

Ông Hà Hoàng Dũng, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối

Ông Hà Hoàng Dũng được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối từ tháng 8/2008.

Ông Dũng có hơn 13 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng tại nhiều ngân hàng của Việt Nam và nước ngoài như Ngân hàng Techcombank, Ngân hàng Fuji Bank, Ngân hàng Mizuho Corporate Bank. Trong thời gian làm việc tại Ngân hàng Mizuho Corporate Bank, ông Dũng đã trải qua các vị trí công tác như Giám đốc cao cấp phụ trách Khối Nguồn vốn và Ngoại hối, Trưởng Ban phía Việt Nam thực hiện Dự án Chuyển đổi hệ thống core-banking và thành lập Chi nhánh Hồ Chí Minh, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Nguồn vốn và Ngoại hối, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Tài trợ Doanh nghiệp.

Ông Tạ Ngọc Đa, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs)

Ông Tạ Ngọc Đa được bổ nhiệm làm Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) từ tháng 1/2008.

Ông Đa - tốt nghiệp đại học Kinh tế TP.HCM, có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Ông Đa đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí công tác tại Công ty LD Việt Thuận, Công ty TNHH TM Vĩnh Thịnh, Công ty TNHH Xây dựng Thiện Phát, Công ty cho thuê tài chính Kexim Việt Nam. Khởi đầu từ vị trí cán bộ tín dụng của Kexim, ông Đa đã khẳng định được khả năng của mình và trở thành lãnh đạo của bộ phận này - một vị trí mà không nhiều người Việt Nam có thể nắm giữ tại một tổ chức tài chính 100% vốn như Kexim. Tại VIB, ông Đa trải qua các vị trí Giám đốc chi nhánh VIB Nha Trang, Phó giám đốc Khối SME.



Ông Bùi Quốc Khánh



Bà Dương Mai Hoa

Ông Bùi Quốc Khánh, Giám đốc Khối Công nghệ Thông tin Ngân hàng

Ông Bùi Quốc Khánh được bổ nhiệm làm Giám đốc Khối Công nghệ Thông tin Ngân hàng từ tháng 4/2008.

Ông Khánh có hơn 10 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin và 7 năm trong lĩnh vực công nghệ thông tin ngân hàng. Ông Khánh được đào tạo cơ bản với học vị Thạc sĩ Quản trị Hệ thống Thương mại tại Đại học Royal Melbourne Intitutes of Technology (RMIT), Thạc sĩ Quản trị Hệ thống Thông tin tại Đại học Central Queensland. Ông Khánh đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí công tác tại Techcombank và VIB với các chức danh Giám đốc Điều hành Dự án Hiện đại hoá Công nghệ, Giám đốc Công nghệ Ngân hàng.

Bà Dương Mai Hoa, Giám đốc Tài chính

Bà Dương Mai Hoa được bổ nhiệm làm Giám đốc Tài chính từ tháng 5 năm 2007.

Bà Hoa có hơn 16 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý tài chính kế toán tại các Công ty 100% vốn nước ngoài, chi nhánh của các Tập đoàn đa quốc gia và chi nhánh của ngân hàng quốc tế lớn trên thế giới hoạt động Việt Nam. Bà Hoa được đào tạo cơ bản với học vị Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, thuộc chương trình đào tạo Thạc sĩ quản lý liên kết giữa Khoa sau đại học trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường đại học tự do Bruxen, Vương quốc Bỉ. Bà Hoa đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí công tác trong lĩnh vực tài chính kế toán như kế toán trưởng chi nhánh Ngân hàng Credit Lyonnais tại Việt Nam, Kế toán trưởng và sau đó là Giám đốc tài chính Công ty Oracle Việt Nam (thuộc Tập đoàn Oracle của Mỹ).

Ông Dương Quang Khánh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân, Giám đốc Khối Thẻ

Bà Đào Minh Anh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Quản lý Tín dụng

TỔ CHỨC QUẢN LÝ HỆ THỐNG

Cơ cấu tổ chức quản lý tốt sẽ đảm bảo cho tổ chức hoạt động ổn định và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông của mình.

Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của VIB.

Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển của công ty; quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng; thông qua báo cáo tài chính hằng năm.

Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề Báo cáo tài chính hằng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở công ty; Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại.

Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị VIB bao gồm các thành viên với Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên.

Ông Hàn Ngọc Vũ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị,

Ông Đặng Khắc Vỹ, Ủy viên Hội đồng Quản trị,

Ông Đặng Văn Sơn, Ủy viên Hội đồng Quản trị.

Ông Đỗ Xuân Hoàng, Ủy viên Hội đồng Quản trị,

Ông Trịnh Văn Tuấn, Ủy viên Hội đồng Quản trị.

Hàng năm, Hội đồng Quản trị xem xét và điều chỉnh các kế hoạch kinh doanh mang tính chất chiến lược trung và dài hạn đảm bảo cho định hướng kinh doanh của VIB luôn phù hợp với diễn biến của thị trường. Hội đồng Quản trị phê duyệt ngân sách hoạt động hàng năm cho Ngân hàng, kiểm soát định kỳ kết quả kinh doanh của Ngân hàng, kiểm soát việc sử dụng ngân sách và các kế hoạch hành động của Ban Điều hành.

Hội đồng Quản trị đặt ra các quy định, các chính sách về quản lý rủi ro tín dụng và một số lĩnh vực kinh doanh quan trọng khác của Ngân hàng. Hội đồng Quản trị còn thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Ngân hàng.

Hội đồng Quản trị họp định kỳ mỗi quý một lần để xem xét tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và báo cáo của các ủy ban. Bên cạnh đó,

Hội đồng Quản trị có thể triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Chương trình họp cùng với các báo cáo chi tiết sẽ được gửi trước cho các thành viên Hội đồng Quản trị để họ xem xét trước khi cuộc họp diễn ra.

Trong năm 2008, Đại hội đồng Cổ đông VIB đã bầu Hội đồng Quản trị mới với các thành viên hiện tại và một số thành viên mới từ các cấp lãnh đạo của VIB cho phép Ngân hàng tiếp tục thực hiện những bước tiến mới trong chiến lược phát triển của mình.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát bao gồm các thành viên: Ông Trịnh Thanh Bình, Trưởng ban Kiểm soát,

Ông Phạm Quang Vinh, Thành viên,

Ông Nguyễn Quỳnh Nam, Thành viên.

Các thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra.

Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra thường xuyên hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng. Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông lớn.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của các chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động

của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ. Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Giúp việc trực tiếp cho Ban Kiểm soát là Phòng Kiểm soát nội bộ của ngân hàng.

Hoạt động trao đổi thông tin giữa VIB với các Cổ đông và nhà đầu tư

Do tầm quan trọng của sự minh bạch về tài chính đối với hoạt động của Ngân hàng, VIB đã thiết lập nhiều kênh giao tiếp khác nhau để truyền tải thông tin đến các Cổ đông và nhà đầu tư.

Một kênh quan trọng để truyền tải thông tin đến các Cổ đông và nhà đầu tư là Báo cáo Thường niên được phát hành hàng năm của Ngân hàng. Bên cạnh các thông tin chi tiết về tình hình hoạt động, tình hình tài chính và các hoạt động khác của VIB, Báo cáo Thường niên còn cho thấy định hướng phát triển, triển vọng và tiềm năng phát triển Ngân hàng.

Một diễn đàn quan trọng khác là Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên. Trong cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Trưởng ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc trình bày chi tiết về tình hình hoạt động của Ngân hàng, bản sao các báo cáo cũng được gửi tới từng Cổ đông. Cũng trong cuộc họp, các cổ đông tự do đặt các câu hỏi chất vấn đối với Hội đồng Quản trị và Ban lãnh đạo Ngân hàng.

Trong năm 2008, VIB thành lập Phòng Quan hệ Cổ đông là một đầu mối quan

TỔ CHỨC QUẢN LÝ HỆ THỐNG

trọng nằm tại Hội sở để cung cấp và trao đổi thông tin với Cổ đông và các nhà đầu tư. Bên cạnh đó VIB cũng chú trọng phát triển các kênh truyền tải thông tin khác như trang web của Ngân hàng, Bản tin nội bộ.

Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Có

Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Có (Ủy ban ALCO) gồm các thành viên:

Ông Hàn Ngọc Vũ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Ủy ban,

Ông Ân Thanh Sơn, Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Ủy ban,

Ông Hà Hoàng Dũng, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối, Phó Chủ tịch Ủy ban,

Ông Trần Hoài Nam, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Doanh nghiệp có vốn Đầu tư nước ngoài,

Ông Tạ Ngọc Đa, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ,

Bà Dương Mai Hoa, Giám đốc Tài chính,

Ông Dương Quang Khánh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân, Giám đốc Khối Thẻ,

Bà Đào Minh Anh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Quản lý Tín dụng.

Ủy ban ALCO quản lý Bảng cân đối kế toán của ngân hàng phù hợp với chính sách phát triển của VIB; quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường gắn với các hoạt động của Ngân hàng; tối đa hóa thu nhập của Bảng cân đối kế toán, gia tăng giá trị doanh nghiệp cho các cổ đông; đảm bảo sự tuân thủ các

chính sách pháp luật về tỷ lệ an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng.

Các chính sách quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường do Ủy ban ALCO chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và giám sát thực hiện có tính chất sống còn đối với sự tồn tại, phát triển của Ngân hàng.

Ủy ban ALCO họp theo định kỳ hàng tháng và họp bất thường, do Chủ tịch Ủy ban hoặc Tổng Giám đốc triệu tập khi thị trường có biến động có thể mang lại cơ hội kinh doanh tốt hoặc ảnh hưởng xấu đến hoạt động của Ngân hàng. Quyết định của Ủy ban ALCO có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự chấp thuận trong đó phải có ý kiến đồng ý của Chủ tịch Ủy ban hoặc Tổng Giám đốc.

Ủy ban Tín dụng

Ủy ban Quản lý Tín dụng gồm các thành viên:

Ông Hàn Ngọc Vũ, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Ủy ban,

Ông Ân Thanh Sơn, Tổng Giám đốc, thành viên,

Ông Trần Hoài Nam, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Doanh nghiệp có vốn Đầu tư nước ngoài,

Ông Hà Hoàng Dũng, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối, thành viên,

Ông Tạ Ngọc Đa, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ,

Ông Dương Quang Khánh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng

Cá nhân, Giám đốc Khối Thẻ, Bà Đào Minh Anh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Quản lý Tín dụng.

Ngoài ra, tại các cuộc họp của Ủy ban còn có một thành viên do Chủ tịch Ủy ban mời là một chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực mà Ủy ban thảo luận.

Ủy ban Tín dụng phê duyệt định hướng và cơ cấu dư nợ của toàn hệ thống VIB theo mặt hàng, lĩnh vực, ngành nghề, địa bàn kinh doanh; quyết định chính sách tín dụng gồm cả chính sách khách hàng dựa trên nguyên tắc về rủi ro, tăng trưởng và lợi nhuận cho Ngân hàng; thông qua chính sách về lãi cho vay và các loại phí; quyết định các chính sách dự phòng rủi ro tín dụng và phê duyệt các khoản đầu tư tín dụng.

Ủy ban Tín dụng làm việc thông qua các cuộc họp do Chủ tịch Ủy ban triệu tập hoặc thông qua việc lấy ý kiến các thành viên. Các quyết định của Ủy ban Tín dụng có hiệu lực khi có ý kiến của ít nhất 2/3 số thành viên và số thành viên đồng ý chiếm từ 51% trở lên trong đó phải có ý kiến đồng ý của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban.

Ban điều hành

Ông Ân Thanh Sơn, Tổng Giám đốc, Ông Trần Hoài Nam, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Doanh nghiệp có vốn Đầu tư nước ngoài (BC&FDI), Ông Hà Hoàng Dũng, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối,

Ông Bùi Quốc Khánh, Giám đốc Khối Công nghệ Thông tin Ngân hàng, Ông Tạ Ngọc Đa, Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), Bà Dương Mai Hoa, Giám đốc tài chính, Ông Dương Quang Khánh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Khách hàng Cá nhân, Giám đốc Khối Thẻ, Bà Đào Minh Anh, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Quản lý Tín dụng.

Các thành viên trong Ban điều hành đều là những chuyên gia từng học tập và làm việc cho các tổ chức tài chính trong, ngoài nước và giàu kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực của mình.

Bộ máy hoạt động của ngân hàng được chia thành các khối chức năng: Khối Hỗ trợ, Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Doanh nghiệp có vốn Đầu tư nước ngoài (BC&FDI), Khối Khách hàng Cá nhân, Khối Thẻ, Khối Nguồn vốn và Ngoại hối, Khối Quản lý Tín dụng, Khối Công nghệ Thông tin Ngân hàng, Khối Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) và Khối Phát triển mạng lưới và Dịch vụ.

Các khối chức năng được phân chia theo định hướng khách hàng và thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn riêng trong mục tiêu chung của VIB.

NHỮNG YẾU TỐ KHÁCH QUAN ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA VIB

Tình hình kinh tế thế giới năm 2008

Năm 2008 được coi như là một năm tồi tệ nhất của nền kinh tế thế giới trong nhiều thập niên qua. Khủng hoảng tài chính bùng phát tại Mỹ và lan rộng toàn cầu, kéo theo sự sụp đổ đồng loạt của nhiều định chế tài chính khổng lồ, thị trường chứng khoán khuynh đảo.

Nguyên nhân của cơn địa chấn tài chính bắt nguồn từ khủng hoảng tín dụng và nhà đất tại Mỹ. Cuộc khủng hoảng lan từ thị trường bất động sản sang thị trường tín dụng và cuối cùng dẫn đến khủng hoảng tài chính tại Mỹ và tràn sang nhiều nước châu Âu, khiến nhiều công ty lớn phá sản.

9 tháng đầu năm cũng chứng kiến các cơn sốt dầu, lương thực và lạm phát làm khuynh đảo nền kinh tế toàn cầu. Đặc biệt là giá dầu, từ mức 90 đôla một thùng vào đầu năm đã lập kỷ lục trên 147 đôla một thùng vào ngày 11/7.

Dầu leo thang kéo giá hàng hóa cơ bản và lương thực lên theo. Trong đó, vàng lập kỷ lục trên 1.000 đôla một ounce vào ngày 17/3, còn giá lương thực đắt đỏ lại tạo ra căng thẳng thực sự tại nhiều nơi, thậm chí cả các quốc gia xuất khẩu lương thực.

Sau khi đạt đỉnh vào tháng 7, giá dầu bất ngờ lao dốc không phanh. Nguyên nhân cho hiện tượng trên là nhu cầu sử dụng dầu tại nhiều quốc gia, đặc biệt Trung Quốc và Ấn Độ, sụt giảm mạnh do khó khăn kinh tế. Hiện giá loại nhiên liệu này chỉ còn khoảng 40 đôla một thùng, mất hơn 100 đôla, tương ứng gần 70% so với giá trị ban đầu.

Tình trạng thị trường tài chính đóng băng ngày càng tồi tệ đã khiến Ngân hàng Trung ương Mỹ, Anh, Nhật, EU và nhiều quốc gia khác phải cắt giảm lãi suất hàng loạt để khơi thông dòng vốn. Không dừng lại ở đó, các quốc gia trên cũng tích cực bơm tiền nhằm hỗ trợ thanh khoản cho các tập đoàn tài chính, cũng như kích thích hoạt động tiêu dùng và cho vay.

Bước vào quý IV, cuộc khủng hoảng kinh tế được đẩy lên một nấc thang mới khi nền tài chính và kinh tế của nhiều quốc gia bị đe dọa nghiêm trọng.

Nhiều nền kinh tế lớn, bắt đầu từ Nhật và EU tuyên bố rơi vào suy thoái. Mỹ, lần đầu tiên sau 8 năm, chính thức thừa nhận đã lâm vào tình trạng trên. Điều tương tự cũng xảy ra với Nga, cường quốc kinh tế lớn thứ 4 thế giới.

Tình trạng đóng băng của hệ thống tài chính tiếp tục dẫn đến sự giảm sút trong các hoạt động sản xuất của doanh nghiệp cũng như chi tiêu của người dân. Hệ quả của tình trạng trên là nhiều doanh nghiệp phá sản và tỷ lệ thất nghiệp tại nhiều quốc gia tăng cao, chi tiêu và chỉ số lòng tin của người tiêu dùng rơi xuống mức thấp nhất trong nhiều năm.

Theo dự đoán của các chuyên gia, kinh tế Mỹ nói riêng và thế giới sẽ tiếp tục đi xuống cho tới giữa năm 2009. Cường quốc số một thế giới và nhiều nền kinh tế lớn khác có xu hướng dần chuyển từ lạm phát sang giảm phát, trạng thái báo hiệu sự suy giảm kéo dài của nền kinh tế, biểu hiện ở sự đi xuống của thị trường tín dụng, nhà đất, lao động và

hoạt động tiêu dùng.

Năm 2009, dự báo tỷ lệ tăng trưởng thế giới ở mức thấp nhất kể từ năm 1970 đến nay: Các nước công nghiệp phát triển là 0,1%; Các nước đang phát triển còn 4,5% trong 2009; Doanh số thương mại thế giới 2009 sẽ sụt giảm 2,1% so với năm 2008. Xuất khẩu bị giảm sút do các nước có thu nhập cao giảm nhu cầu nhập khẩu; Sản xuất kinh doanh bị đình đốn, nhiều ngân hàng và doanh nghiệp bị sáp nhập hoặc phá sản, người lao động bị mất việc, thị trường tiêu dùng suy giảm...; Những biến động khó lường về giá cả dầu mỏ, vàng, ngoại tệ, lương thực sẽ tác động trực tiếp đến các quốc gia, đặc biệt là các nước đang phát triển.

Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2008

Kinh tế Việt Nam năm 2008 sẽ đi vào lịch sử như một năm có nhiều biến động khó lường.

Từ cuối năm 2007, chính sách kinh tế được chi phối bởi mục tiêu tăng trưởng GDP 9%, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 5 năm sớm, vượt ngưỡng nước có thu nhập trung bình ngay trong năm 2008.

Mặc dù đã có những cảnh báo sớm từ cuối năm 2007 về chất lượng tăng trưởng thấp, chất lượng cuộc sống của người dân bị giảm sút, song quyết tâm của Chính phủ là phải đạt được những thành tựu ấn tượng, vượt lên trên tất cả các thời kỳ trước đây.

Chính phủ đã dồn dập triển khai các

biện pháp và các công trình để đạt các mục tiêu đề ra. Các tập đoàn kinh tế nhà nước đã nhanh chóng đồng loạt đa dạng hóa đầu tư sang các lĩnh vực như chứng khoán, đầu tư tài chính, bất động sản, thậm chí cả tham gia lập các ngân hàng thương mại. Chưa bao giờ trong một thời gian ngắn các tập đoàn lại đua nhau thành lập nhiều công ty con, công ty liên kết nhanh đến như vậy. Tương tự, các công ty đầu tư tài chính, công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán cũng xuất hiện một cách ồ ạt như thế. Hệ quả là sự tăng nhanh về số lượng, các quyết định hàng tỉ đô la Mỹ ở các địa phương, tập đoàn kinh tế, liên quan đến năng lực, kết cấu hạ tầng, nguồn nhân lực ở tầm kinh tế quốc dân, rất hệ trọng cho quốc kế dân sinh đã được quyết định một cách nhanh chóng.

Điều tất yếu là cung tín dụng tiếp tục tăng trên 50%, lạm phát tăng vọt lên 25%, nhập siêu vượt quá mức an toàn, thị trường chứng khoán sụt giảm kỷ lục, bong bóng thị trường bất động sản bị vỡ.

Từ tháng 3/2008, cỗ xe kinh tế đang phi nước đại bị thắng gấp bằng tất cả các phương tiện kỹ thuật cho phép nhằm mục tiêu ưu tiên mới là kiểm chế lạm phát. Lãi suất cơ bản được nâng lên, dự trữ bắt buộc với lãi suất rất thấp được áp đặt, tín phiếu bắt buộc được phân bổ, biện pháp hạn chế tín dụng được đặt lên các ngân hàng thương mại, cắt giảm đầu tư... Tất cả biện pháp này gây ra gánh nặng lớn cho các ngân hàng thương mại cũng như doanh nghiệp

nhỏ và vừa và không ít doanh nghiệp nhỏ và vừa đã không đủ sức vượt qua gánh nặng quá sức về tín dụng, lãi suất, giá cả, biến động thị trường.

Bắt đầu từ quý 3/2008 một sự cộng hưởng ngoài ý muốn giữa hiệu lực của các biện pháp kiềm chế lạm phát của Chính phủ với tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu đã xuất hiện. Giá nguyên vật liệu trên thế giới giảm mạnh, xuất khẩu giảm cả về kim ngạch lẫn khối lượng. Nhiều doanh nghiệp đã phải giãn thợ, giảm công suất, thu nhập của người lao động càng khó khăn hơn. Tác động của khủng hoảng đến chậm nhưng kết thúc cũng chậm và nặng nề hơn: 20% doanh nghiệp vừa và nhỏ có nguy cơ phá sản, 60% doanh nghiệp vừa và nhỏ gặp khó khăn; một số ngành đặc biệt khó khăn như ngành thép, bất động sản, du lịch...; một tỷ lệ khá lớn doanh nghiệp đặc biệt là Khối doanh nghiệp vừa và nhỏ không có khả năng trả nợ; nợ xấu và nợ quá hạn tăng trưởng nóng.

Trong năm 2009, dự báo kinh tế Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn. Lạm phát đã được kiểm soát, nhưng kinh tế 2009 có chiều hướng đi xuống và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tác động của suy thoái toàn cầu đối với Việt Nam sẽ ngày càng rõ và nặng nề. Năm 2009 được dự báo là 1 năm còn khó khăn hơn năm 2008 về nhiều mặt đối với các doanh nghiệp và hệ thống ngân hàng. FDI, ODA giải ngân sẽ giảm mạnh, FII rất hạn chế do khó khăn chung của nền kinh tế thế giới. Các doanh nghiệp rất khó khăn, nhất là khối doanh nghiệp vừa và nhỏ. Những

ngành tiếp tục bị ảnh hưởng mạnh là bất động sản, sắt thép, vận tải, du lịch, xây dựng cơ bản, hàng tiêu dùng xuất khẩu. Tình trạng sát nhập và phá sản xảy ra khá phổ biến và được dự báo ở mức 30% số doanh nghiệp hiện tại. Tình trạng người lao động bị giảm thu nhập hoặc mất việc làm dẫn đến nhu cầu sử dụng dịch vụ ngân hàng giảm, tệ nạn xã hội phát sinh phức tạp, tăng cao rủi ro hoạt động của ngân hàng. Bất động sản tiếp tục xu hướng chững lại; thị trường chứng khoán tiếp tục biến động mạnh và có thể tiếp tục đi xuống, tác động trực tiếp đến doanh nghiệp và người dân. Giá cả hàng hóa giảm nhưng sức tiêu dùng giảm, thị trường nội địa phát triển cầm chừng. Tỷ giá có xu hướng tăng, tiềm ẩn nhiều rủi ro cho ngân hàng và các doanh nghiệp nhập khẩu, trả nợ vay ngân hàng. Lãi suất tiết kiệm và lãi suất cho vay có xu hướng giảm theo xu hướng giảm của lãi suất cơ bản và sẽ có sự cạnh tranh mạnh mẽ về lãi suất giữa các ngân hàng. Tình hình thị trường tài chính tiền tệ có nhiều diễn biến phức tạp. Nợ quá hạn tăng cao. Hiệu quả kinh doanh của các ngân hàng bị suy giảm.

Nhiều gói giải pháp kích cầu sẽ được Chính phủ tập trung triển khai trong năm 2009 nhằm kích thích tăng trưởng kinh tế và hỗ trợ doanh nghiệp: Chính phủ cam kết gói kích cầu 6 tỷ USD hỗ trợ cho các doanh nghiệp bao gồm 1 tỷ USD hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp vừa và nhỏ với mức hỗ trợ 4%/năm sẽ kích cầu tín dụng khoảng 400.000 tỷ đồng; Chính phủ có khả năng sẽ đưa ra

một gói giải pháp kích cầu đầu tư với tổng trị giá lên tới 150.000 tỷ. Nếu gói giải pháp này được Chính phủ thông qua thì cùng với gói giải pháp 100.000 tỷ Chính phủ cam kết sẽ triển khai trong thời gian tới, khả năng lạm phát quay trở lại là rất lớn; Giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các doanh nghiệp gặp khó khăn, số thuế còn lại 70%, thực hiện giãn nợ trong năm 2009; Chính phủ khuyến nghị các ngân hàng quy định lãi suất cho vay cần chia sẻ với khó khăn của đất nước và chính sách điều hành lãi suất của ngân hàng nhà nước. Khuyến khích cơ cấu lại kỳ hạn nợ cho các doanh nghiệp thuộc các ngành khó khăn, chưa tiêu thụ được sản phẩm, dự án bất động sản có hiệu quả.

Tình hình của ngành tài chính ngân hàng của Việt Nam năm 2008

Năm 2008 là năm hệ thống Ngân hàng Việt Nam phải đối mặt với những khó khăn, thách thức chưa từng có trong hơn 20 năm đổi mới.

Đến cuối năm 2008, nợ xấu toàn hệ thống ngân hàng khoảng 43.500 tỷ đồng, chiếm 3,5% trong đó nợ xấu của khối ngân hàng quốc doanh 5,92%, khối ngân hàng cổ phần là gần 3%; Quỹ dự phòng rủi ro hơn 22.000 tỷ đồng; Hoạt động thanh toán, tài trợ xuất nhập khẩu của ngân hàng bị ảnh hưởng nhiều do rủi ro trong thanh toán quốc tế và do các hoạt động xuất nhập

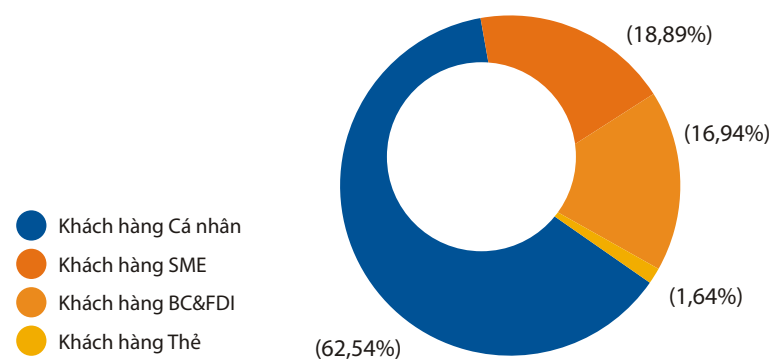
khẩu giảm sút; Khó tiếp cận nguồn vốn nước ngoài và giá cũng đắt đỏ hơn; Huy động vốn đến cuối năm 2008 tăng 15,3% trong đó Khối ngân hàng quốc doanh chiếm 29,4% tổng vốn huy động; khối ngân hàng thương mại cổ phần chiếm 53,1%, tăng 24,6%; Tăng trưởng tín dụng năm 2008 ước tăng 20,6% trong đó khối ngân hàng cổ phần chiếm 47,1% tổng dư nợ.

Những diễn biến bất lợi từ trong và ngoài nước đã tạo ra nhiều khó khăn và thách thức đối với VIB. Ban lãnh đạo đã chọn phương án tăng trưởng an toàn và bền vững, tập trung cho quản trị rủi ro và tăng cường hiệu quả hoạt động thay vì mở rộng thị phần như những năm trước đây. Trong năm qua, Ban lãnh đạo ngân hàng đã nhạy bén trong việc điều chỉnh chính sách, định hướng kinh doanh phù hợp với diễn biến của thị trường. Các đơn vị cũng rất nỗ lực, quyết liệt và thực hiện tốt chính sách kinh doanh của VIB. Vì vậy các mặt hoạt động chính vẫn tiếp tục tăng trưởng, chất lượng tín dụng được kiểm soát, tỷ lệ nợ xấu giữ ở mức thấp so với mặt bằng chung của toàn hệ thống; thanh khoản luôn được đảm bảo và kiểm soát tốt.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2008

Giá trị hoạt động kinh doanh của VIB còn được xác định bởi điều mà Ngân hàng luôn hướng tới, đó là lấy Khách hàng là hạt nhân của mọi hoạt động kinh doanh. Trên nền tảng cốt lõi này, VIB đã xây dựng các dòng sản phẩm dịch vụ hướng về khách hàng. Luôn đánh giá cao và xem vai trò của khách hàng là hạt nhân trong mọi hoạt động, VIB đã đầu tư nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm - dịch vụ cho phù hợp với từng đối tượng khách hàng, từng nhu cầu tài chính, từng mức thu nhập; rồi việc đổi mới công nghệ hiện đại, mở rộng mạng lưới hoạt động nhằm chuyên nghiệp hóa phục vụ, tiết kiệm thời gian và chi phí tối đa cho khách hàng. VIB không chỉ xem khách hàng là đối tượng phục vụ, là đối tác tin cậy trên bước đường phát triển, mà còn là người bạn, người thân để quan tâm, chăm sóc.

Cơ cấu huy động theo loại hình



Về hoạt động huy động vốn và cho vay

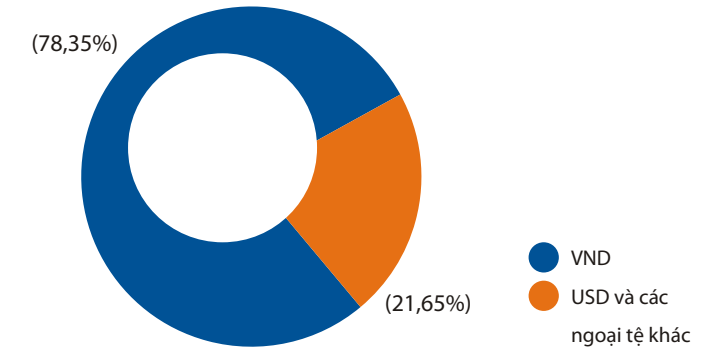
Thị trường vốn năm 2008 có nhiều biến động bất thường, nhiều ngân hàng rơi vào tình trạng thanh khoản kém. Hơn 8 tháng đầu năm 2008, nguồn vốn khan hiếm và đắt đỏ. Lãi suất thị trường liên ngân hàng và thị trường mở có thời điểm lên trên 30%/năm, lãi suất tiết kiệm lên đến 20%/năm ảnh hưởng lớn đến hoạt động huy động vốn, cho vay và hiệu quả kinh doanh của các ngân hàng. Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo ngân hàng đã đưa ra 33 quyết định điều chỉnh lãi suất theo hướng linh hoạt để phù hợp với thị trường, triển khai hàng loạt chương trình tiếp thị, khuyến mại, triển khai 4 sản phẩm huy động vốn mới. Vì vậy, VIB vừa đảm bảo thanh khoản vừa tiếp tục tăng trưởng về nguồn vốn huy động. Tính đến 31/12/2008, tổng nguồn vốn huy động từ nền kinh tế đạt 23.958 tỷ đồng tăng 24,61% so với thời điểm cuối năm 2007 và cao hơn mức tăng trưởng 15,3% của toàn hệ thống ngân hàng. Trong đó: huy động vốn dân cư đạt 15.361 tỷ đồng, tăng 28,2%, tổng nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế đạt 8.569 tỷ đồng tăng 47,2%. Đồng thời với sự tăng trưởng về nguồn vốn, VIB đã duy trì và phát triển được một lượng khách hàng lớn trong năm qua, tính đến 31/12/2008, tổng số khách hàng đang có giao dịch tiền gửi tại VIB tăng 28,7% so với 2007.

Trước biến động bất thường của thị trường và sức ép thiếu thanh khoản

của nhiều ngân hàng, VIB vẫn tiếp tục giữ vững tình hình thanh khoản và đảm bảo hoạt động một cách an toàn trong bối cảnh VIB thanh toán khoản tiền gửi 5.000 tỷ cho Ban trụ bị thành lập Ngân hàng Hồng Việt vào đúng thời điểm căng thẳng nhất về nguồn vốn và giảm quy mô và hoạt động một cách linh hoạt trên thị trường liên ngân hàng (giảm khoảng 7.000 tỷ so với năm 2007). Bằng sự kết hợp tốt giữa huy động vốn từ nền kinh tế và hoạt động trên thị trường liên ngân hàng nên VIB luôn đảm bảo đủ vốn tài trợ cho hoạt động của ngân hàng đồng thời làm tăng hiệu quả hoạt động của ngân hàng trong năm qua.

Tình hình kinh tế trong và ngoài nước có nhiều diễn biến bất lợi đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động, kinh doanh và đời sống của các khách hàng của VIB. Nguy cơ phát sinh nợ quá hạn và nợ xấu tăng cao. Ban lãnh đạo đã chủ động giảm tốc độ tăng trưởng tín dụng và thay đổi khẩu vị rủi ro trong hoạt động cho vay theo hướng thận trọng, rà soát chất lượng các khoản vay, tăng cường quản lý chất lượng hoạt động, kinh doanh và quá trình sử dụng vốn vay của khách hàng; thành lập các Ban xử lý nợ tại 3 miền và tập trung nguồn lực cho việc xử lý nợ quá hạn và nợ xấu. Vì vậy chất lượng tín dụng được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững. Tính đến 31/12/2008, tổng dư nợ tín dụng đạt 19.775 tỷ đồng tăng 3.031 tỷ đồng tương đương với 18,10% so với dư nợ 31/12/2007 và thấp hơn mức

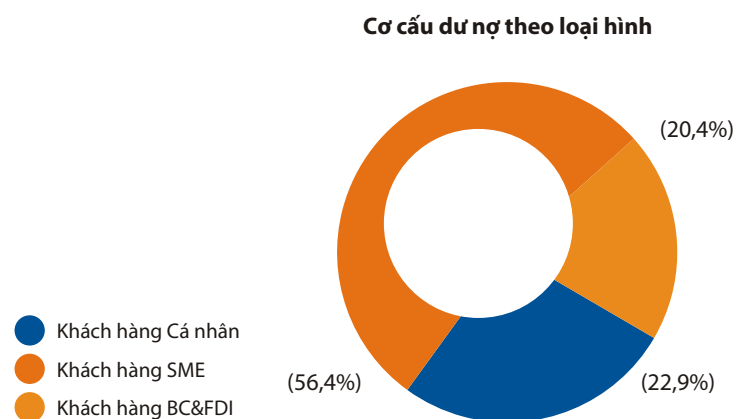
Cơ cấu huy động theo loại tiền



tăng trưởng 20,6% của toàn hệ thống ngân hàng. Tổng dư nợ chiếm 82,54% so với tổng nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư (năm 2007: 87,09%). Tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát tốt ở mức 1,84% so với mức 3,5% của toàn hệ thống trong bối cảnh nền kinh tế và ngành ngân hàng có nhiều biến động và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Các chính sách tín dụng luôn được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với các diễn biến của thị trường và sự thay đổi chính sách của Nhà nước.

Khách hàng trúng giải thưởng vàng trong một chương trình khuyến mại của VIB.





Về cơ cấu về tín dụng: Hiện nay VIB đang tập trung cho vay các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), chiếm 54% tổng dư nợ; tiếp đến là khách hàng cá nhân, chiếm 26%. Tuy mới được thành lập vào cuối năm 2007, nhưng khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn và Khách hàng có vốn đầu tư nước ngoài đã có những bước tiến mạnh mẽ, vươn lên chiếm 20% về cơ cấu tín dụng (năm 2007: 8,6%).

Hoạt động đầu tư

Trong năm qua, thị trường chứng khoán Việt Nam liên tục giảm điểm. VN-Index sụt giảm 66% so với cuối năm 2007. Những tác động này đã ảnh hưởng đến danh mục đầu tư của VIB do nhiều khoản mục đầu tư bị giảm giá theo xu thế của thị trường hoặc doanh nghiệp có kết quả kinh doanh thua lỗ. Ngoài việc xây dựng và quản lý danh mục đầu tư theo hướng cân bằng giữa lợi nhuận và rủi ro, bộ phận đầu tư còn

xây dựng quy trình cho hoạt động Đầu tư, tách biệt ba bộ phận phục vụ Đầu tư gồm Front Office, Back Office và Market risk; rà soát và trích lập dự phòng cho các khoản giảm giá đầu tư, tổng mức trích lập 69,52 tỷ đồng.

Trong năm 2008, đầu tư vào các chứng từ có giá đạt 4.818 tỷ đồng, giảm 28,6% so với cuối 2007 trong đó VIB đang nắm giữ 2.745 tỷ trái phiếu Chính phủ (chiếm 56%).

Phát triển sản phẩm và dịch vụ

Bên cạnh việc duy trì hoạt động kinh doanh trong điều kiện kinh doanh không thuận lợi, VIB vẫn quan tâm đến việc phát triển các sản phẩm mới nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, trong đó có các sản phẩm dành cho khách hàng doanh nghiệp như: Dịch vụ ngân hàng trực tuyến VIB4U cho phép khách hàng sử dụng các dịch vụ ngân hàng mọi lúc, mọi nơi; Tiền gửi thanh toán overnight 100 (khách hàng doanh nghiệp) đem lại giá trị gia tăng cho tài khoản tiền gửi thanh toán của khách hàng; Quản lý dòng tiền của các công ty chứng khoán; Sản phẩm Tài trợ xuất khẩu bằng VND với lãi suất siêu ưu đãi; Chiết khấu hối phiếu, bao thanh toán; Cung cấp dịch vụ thu Hải quan điện tử phục vụ việc nộp phí và lệ phí xuất nhập khẩu qua POS cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Đối với Khách hàng cá nhân, trong năm 2008, một loạt các sản phẩm tín dụng tiêu dùng cũng được cải tiến ngày càng

phù hợp hơn với nhu cầu của khách hàng như: cho vay mua nhà, cho vay kinh doanh bất động sản, cho vay mua ô tô, cho vay tín chấp, cho vay cầm cố chứng khoán, cho vay hỗ trợ phát triển kinh doanh, thấu chi tài khoản,... Phát triển sản phẩm gói và các sản phẩm hàm lượng công nghệ cao như: e-Banking, e-Savings, Sản phẩm Bảo lãnh và Phát hành chứng chỉ tiền gửi. Đồng thời triển khai 33 đợt điều chỉnh lãi suất tiết kiệm.

Đối với công tác phát triển dịch vụ ngân hàng, Ban Điều hành luôn quan tâm, thúc đẩy trong toàn hàng nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu khách hàng về

cả chất lượng và số lượng. Trong năm 2008, tổng thu thuần dịch vụ tăng 60,14% so với 2007, chiếm 12% tổng thu thuần (năm 2007 là 7,71%), trong đó hoạt động tài trợ thương mại đóng một vai trò quan trọng.

Công tác thanh toán luôn bảo đảm chất lượng dịch vụ, số lượng giao dịch tăng hơn 100%; doanh số chuyển tiền cũng tăng gấp 2 đến 3 lần so với 2007. VIB tiếp tục được được các Ngân hàng lớn như Citigroup, HSBC, Wachovia trao thưởng là ngân hàng có hoạt động thanh toán Quốc tế xuất sắc với chất lượng của các điện trong thanh toán đạt chuẩn quốc tế cao.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THẺ

Một năm đáng ghi nhớ

Năm 2008 là một năm đầy biến động nhưng cũng là một năm đáng ghi nhớ đối với VIB khi hoạt động thẻ đã đạt được những con số rất khả quan với 309.126 thẻ ghi nợ nội địa, tăng 92%; 15.118 thẻ tín dụng, tăng 78%; 47.903 thẻ trả trước, tăng hơn 800% so với năm 2007, nâng tổng lũy kế thẻ do VIB phát hành tính đến ngày 31/12/2008 lên 372.147 thẻ.

VIB luôn nỗ lực để cung cấp những sản phẩm tiên tiến, hiện đại và an toàn nhất tới khách hàng. Tháng 5/2008, VIB đã độc lập phát hành thành công thẻ tín dụng quốc tế VIB Chip MasterCard với công nghệ CHIP hiện đại và bảo mật cao nhất. Sự kiện này đã đưa VIB trở thành một trong hai Ngân hàng Thương mại Việt Nam đầu tiên phát hành thành công thẻ theo công nghệ

chip và tạo được tiếng vang lớn, giúp VIB tiếp tục khẳng định vị thế là một trong số 10 ngân hàng hàng đầu về thẻ trong khối Ngân hàng Thương mại Cổ phần tại Việt Nam.

Bên cạnh số lượng thẻ phát hành không ngừng tăng trưởng, VIB tiếp tục tăng cường triển khai mở rộng mạng lưới thanh toán thẻ với 584 POS và 47ATM được lắp mới trong năm 2008 nâng tổng số máy ATM & POS của VIB trên toàn quốc lên 1.918 POS và 107 ATM. VIB cũng là ngân hàng tiên phong trong việc phát triển dịch vụ POS không dây sử dụng mạng lưới GPRS để thanh toán thẻ.

Đi đôi với số lượng thẻ tăng thêm, các dịch vụ về thẻ của VIB cũng không ngừng được nâng cao và VIB đang nằm trong nhóm các ngân hàng mạnh nhất về các tính năng cơ bản của thẻ.

Với mục tiêu gia tăng tiện ích cho sản phẩm, trong năm 2008, VIB cũng cho ra đời các sản phẩm tiện ích, góp phần tăng cường sự tiện dụng cho Khách hàng: e-Savings, gói Combo, đồng thời đẩy mạnh việc bán chéo sản phẩm.

Dịch vụ thanh toán thẻ của VIB đa dạng với nhiều ngành nghề: khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại,... ngày càng được nâng cao chất lượng phục vụ để phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

Với uy tín và sự tin tưởng của các ngân hàng quốc doanh và cổ phần, ngày 27/5/2008, trong số 19 ngân hàng, Khối Thẻ VIB đã được bầu chọn vào vị trí Phó Chủ tịch Hội đồng Quản lý Rủi ro Việt

Nam do Tổ chức thẻ quốc tế Visa thành lập. Hội đồng Quản lý Rủi ro là đại diện và phối hợp với Tổ chức thẻ quốc tế Visa, ban hành và triển khai các chính sách kiểm soát rủi ro trong hoạt động phát hành và thanh toán thẻ tại Việt Nam.

Khách hàng đang sử dụng thẻ tại máy ATM của VIB.



TÀI TRỢ THƯƠNG MẠI

Hoạt động đem lại nguồn thu dịch vụ lớn nhất

Hoạt động tài trợ thương mại đang là mảng hoạt động đem lại nguồn thu dịch vụ lớn nhất của VIB qua các năm.

Toàn bộ hoạt động tài trợ thương mại của VIB được xử lý tập trung tại hai Trung tâm Tài trợ Thương mại đặt tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Với nền tảng công nghệ hiện tại, kỹ năng xử lý nghiệp vụ chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ tài trợ thương mại tại hai trung tâm, kết hợp với dịch vụ tư vấn xuất nhập khẩu miễn phí cho khách hàng, VIB đã thật sự cung cấp cho khách hàng dịch vụ thanh toán quốc tế tốt nhất.

Mặc dù bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế trong và ngoài nước, nhưng doanh số hoạt động tài trợ của VIB vẫn giữ vững trong năm 2008. Doanh số xuất nhập khẩu năm 2008 đạt 839,28 triệu USD, bằng 98,35% so với cùng kỳ năm 2007. Trong đó, doanh số hoạt động nhập khẩu đạt 643,6 triệu USD, bằng 87,48% so cùng kỳ năm 2007. So với năm 2007, mặc dù doanh số thanh toán hàng nhập khẩu có giảm nhưng chất lượng của các giao dịch thanh toán hàng nhập khẩu vẫn rất tốt do Ngân hàng đã kiểm soát rất tốt chất lượng của các khoản tín dụng trong



kinh doanh xuất nhập khẩu lẫn chất lượng của các giao dịch thanh toán xuất nhập khẩu thông qua nghiệp vụ tư vấn cho khách hàng từ khâu ký kết hợp đồng cho đến khâu chọn phương thức thanh toán. 100% các giao dịch thanh toán hàng nhập khẩu đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn. Đặc biệt doanh số hoạt động xuất khẩu của VIB đã tăng rất mạnh trong năm 2008, đạt gần 198 triệu USD, tăng 66,1% so cùng kỳ năm 2007. Đây là thành công rất lớn của VIB trong năm 2008, bởi theo đánh giá của các chuyên gia kinh tế, thị trường xuất khẩu của Việt Nam ít nhiều chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới.

Về ngành hàng xuất nhập khẩu, có thể thấy rằng, VIB đã tập trung vào những ngành kinh tế mũi nhọn, có tính ổn định của Việt Nam. Các mặt hàng nhập khẩu thanh toán chủ yếu là sắt thép, inox, máy móc thiết bị, xăng dầu, phân bón, nguyên liệu dầu thực vật, chất dẻo nguyên liệu, giấy, hóa chất, vải, ô tô và phụ tùng ô tô,... Các mặt hàng xuất khẩu thanh toán chủ yếu là thủy sản, hàng dệt may, gạo, gỗ thành phẩm, hồ tiêu, chè, gạo, hạt điều, cao su, quế, hàng thủ công mỹ nghệ. Để có được cơ cấu đầu tư ngành hàng hợp lý này, ngay từ đầu năm 2008, VIB đã xác định cho mình các đối tượng khách hàng trọng tâm và xây dựng kế hoạch tài trợ đồng hành cùng khách hàng trong quá trình phát triển kinh doanh. Trong mối quan hệ với các ngân hàng đại lý, VIB luôn được đánh giá cao trong mức độ tín nhiệm giao dịch và chất



Cán bộ của VIB đang tư vấn khách hàng tại một Hội thảo về dịch vụ khách hàng doanh nghiệp do VIB tổ chức.

lượng dịch vụ. Trong năm 2008, VIB được tổ chức Moody xếp hạng Ba2. Năm 2008 nói riêng và cũng là 5 năm liền (2003-2008), VIB luôn được các Ngân hàng lớn như Citigrup, HSBC, Wachovia trao tặng ngân hàng có hoạt động thanh toán quốc tế xuất sắc với chất lượng của các điện trong thanh toán đạt chuẩn quốc tế cao.

Đạt được những thành công trên là do VIB đã không ngừng hỗ trợ cho các đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu từ chính sách tín dụng đến chính sách dịch vụ.

Các khách hàng xuất nhập khẩu trọng tâm của VIB, ngoài việc được hưởng chính sách ưu đãi về lãi suất thông qua sản phẩm " Cho vay VND lãi suất siêu ưu đãi", khách hàng còn được VIB cung

cấp dịch vụ ngân hàng điện tử như chuyển tiền điện tử (e-teller), dịch vụ tín dụng điện tử (e-lending), dịch vụ mở thư tín dụng điện tử (e-L/C), được tư vấn miễn phí trong giao dịch, và được hưởng chính sách phí linh hoạt từ ngân hàng.

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ Nền tảng để tạo lên giá trị

VIB luôn coi công nghệ là nền tảng để tạo lên giá trị của sự thành công bằng việc đổi mới và hiện đại hoá công nghệ, dựa trên nền tảng công nghệ tạo ra các sản phẩm ngân hàng có tính sáng tạo cao và tối ưu hoá về chi phí và lợi nhuận.

Ngày 31/03/2008, VIB chính thức thành lập Khối Công nghệ - Thông tin Ngân hàng với 9 phòng ban hoạt động trong các phạm vi chuyên biệt.

Ngày 15/04/2008, hệ thống công nghệ ngân hàng của VIB chính thức ra mắt dịch vụ ngân hàng điện tử VIB4U với hàm lượng và giá trị công nghệ cao. Dịch vụ này được cung cấp tới cả 2 đối tượng sử dụng là cá nhân và doanh nghiệp với những tính năng của một hệ thống ngân hàng cơ bản. Thông qua dịch vụ này, khách hàng của VIB có thể tiếp cận tới dịch vụ ngân hàng “mọi lúc và mọi nơi”. Khách hàng có thể tra cứu thông tin về hoạt động tài khoản,

*Ông Bùi Quốc Khánh,
Giám đốc Khối Công nghệ
- Thông tin Ngân hàng,
trả lời những câu hỏi của
phóng viên tại
Lễ công bố dịch vụ
ngân hàng trực tuyến
VIB4U.*



chuyển tiền nội bộ trong VIB, chuyển tiền trong nước và quốc tế, có thể gửi tiết kiệm trực tuyến, đặt lịch thanh toán các khoản hoá đơn, tiền vay thông qua hệ thống nhắc sự kiện sử dụng tin nhắn qua SMS và e-mail, nộp hồ sơ xin vay vốn, đăng ký giải ngân khoản vay, thanh toán lương nhân viên, hoặc mở tín dụng thư (L/C) thông qua Internet.

Hệ thống ngân hàng điện tử của VIB không chỉ dừng lại ở việc phát triển Internet Banking có tính năng vượt trội tại thị trường Việt Nam mang lại “giá trị gia tăng” cho khách hàng về phương thức giao dịch mới, VIB còn phát triển nền tảng thanh toán đa dạng khác thông qua chiến lược liên kết dịch vụ với hàng loạt các đơn vị trung gian thanh toán như: Mobivi, Smartlink, VNPay, VTC, PAYNET, VIETPAY, PAYPORT, Chợ điện tử, Vinagame cung cấp tới khách hàng các dịch vụ: thanh toán hoá đơn, Top-up tài khoản, ví điện tử, mua bán trực tuyến, mua vé máy bay, kết nối chứng khoán và nhiều các hình thức thanh toán trực tuyến khác sắp được đưa ra trong thời gian thông qua hệ thống cổng điện tử eGateway.

VIB luôn được các Tổng công ty và Bộ ban ngành chính phủ lựa chọn làm đơn vị cung cấp giải pháp quản lý dòng tiền và quản lý nguồn thu ngân sách nhờ đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm về ngân hàng, sáng tạo trong việc ứng dụng giải pháp công nghệ và nền tảng công nghệ vững chắc và bảo mật cao. Đặc biệt kể đến việc triển khai thành công giải pháp quản lý phí và lệ phí hải quan được Tổng cục hải quan đánh giá



cao về mức độ thành công và trở thành Ngân hàng đầu cung cấp dịch vụ này tại Việt Nam.

Trong năm 2008, VIB đã thành công trong việc tích hợp các sản phẩm bảo mật của các hãng tên tuổi hàng đầu thế giới vào các sản phẩm thương mại điện tử, các kênh thanh toán trực tuyến như: Verisign (Mỹ) và TODOS (Thụy Điển) qua hình thức xác thực mật khẩu động và chữ ký điện tử. Khách hàng có thể lựa chọn sử dụng hình thức xác thực giao dịch bằng thẻ cào, tin nhắn, điện thoại di động, token và chữ ký số để truy cập và giao dịch trực tuyến với

các dịch vụ của VIB.

Bên cạnh các hệ thống Internet Banking thì hệ thống thẻ của VIB cũng phát triển không ngừng trong việc ứng dụng công nghệ tiên tiến vào bảo mật như phát hành thẻ Master EMV Card vào tháng 05/2008.

Trong năm 2008, VIB nâng tổng số lượng ATM lên gần 100 chiếc tại các khu vực kinh tế trọng điểm. Với sự trưởng thành của đội ngũ nhân sự, nền tảng công nghệ bài bản và vững chắc đang tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững và đúng định hướng của VIB trong những năm tiếp theo.

PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU Một năm đầy ắp hoạt động ý nghĩa

Năm 2008 là năm thị trường tài chính ngân hàng gặp rất nhiều khó khăn, các hoạt động đầu tư nói chung và đầu tư phát triển thương hiệu nói riêng bị cắt giảm mạnh. Xác định việc đầu tư phát triển thương hiệu là đầu tư cho tương lai, đầu tư đón đầu các cơ hội phát triển sau khủng hoảng, VIB vẫn đẩy mạnh đầu tư cho lĩnh vực này.

Thương hiệu VIB đã khẳng định được vị thế vững chắc của mình trên thương trường và trở thành thương hiệu mạnh của ngành tài chính, ngân hàng. Trong năm 2008, VIB đã tổ chức nhiều sự kiện, chương trình lớn hướng tới sự nhận diện của xã hội về VIB như khai trương, chuyển trụ sở trên 40 đơn vị kinh doanh, kỷ niệm ngày thành lập ngân hàng, các sự kiện từ thiện, tặng sách, tham gia các triển lãm, hội thảo chuyên ngành, treo bandrol nhân các sự kiện của đất nước; các chương trình hướng tới sự nhận diện của khách hàng đối với các sản phẩm của VIB như chương trình huy động vốn dân cư (5 chương trình), chương trình hỗ trợ khách hàng

Ngày hội Chia sẻ tri thức với hoạt động tặng học bổng và tặng sách do VIB tổ chức tại TP.HCM.



Lãnh đạo VIB trao tặng nhà tình nghĩa cho đồng bào nghèo ở Đồng Nai.

doanh nghiệp (7 chương trình), quản lý hình ảnh của ngân hàng tại các đơn vị. Trong năm 2008, hình ảnh VIB dẫn xuất hiện trong các quan hệ với các đối tác nước ngoài qua việc tài trợ cho Hội nghị Thị trường Vốn và Tài chính Việt Nam (VFCM 2008), tài trợ cho hội nghị The Asian Banker Summit.

Thương hiệu VIB đã được khách hàng và các cơ quan chức năng công nhận thông qua các giải thưởng như: lần thứ 4 liên tiếp được nhận được danh hiệu "Thương hiệu mạnh Việt Nam" do Thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công thương trao tặng; danh hiệu "Doanh nghiệp có sản phẩm dịch vụ chất lượng cao" và "Doanh nghiệp dịch vụ được hài lòng nhất năm 2008" do báo Sài Gòn Tiếp thị trao tặng dựa trên sự bình chọn của khách hàng; Giải "Nhãn hiệu nổi tiếng" do Cục Sở hữu trí tuệ trao tặng; Giải thưởng "Siêu cúp thương hiệu mạnh"



Giải bóng đá Kỷ niệm ngày thành lập VIB - Một trong những hoạt động mang tính chất truyền thống của VIB.

do Cục sở hữu trí tuệ trao tặng; Giải "Global Transaction Banking" 2007 do HSBC trao tặng; Giải "Thương hiệu Việt thời hội nhập" do liên hiệp các Hội khoa học Việt Nam trao tặng.

Thương hiệu VIB được khẳng định một phần qua các hoạt động tài trợ các chương trình phát sóng dài kỳ trên truyền hình (VTV1, VTV3, HTV9), chương trình truyền hình trực tiếp, chương trình độc quyền trên truyền hình; đăng tin bài trên các báo.

Thương hiệu VIB còn được nhìn nhận dưới góc độ xã hội. Một trong những yếu tố để VIB phát triển ổn định, bền vững là sự gắn kết với cộng đồng, điều đó không chỉ có được từ nội lực, từ khách quan. Vì vậy, hướng về khách hàng trong kinh doanh, gắn kết mọi người và hướng về cộng đồng trong các hoạt động xã hội luôn là tôn chỉ hành động của VIB nhằm góp phần đem lại hạnh phúc và phần vinh cho đất nước. "Ngày hội chia sẻ tri thức" là chương trình tặng sách, trao học bổng,

tư vấn việc làm dành cho sinh viên 5 trường đại học tại TP.Hồ Chí Minh. Chương trình được bắt đầu tổ chức từ năm 2008 đã nhận được sự ủng hộ và đánh giá cao của dư luận trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh. Chương trình này nằm trong hoạt động tạo nguồn nhân lực tương lai đáp ứng nhu cầu phát triển

Các sự kiện nội bộ được VIB thường xuyên tổ chức trong hệ thống.





Cán bộ VIB đang tư vấn cho các bạn sinh viên tại ngày hội tuyển dụng do VIB tổ chức.

của VIB trong tương lai.

Các hoạt động xã hội thực hiện hàng năm được xác định là trách nhiệm thiêng liêng của VIB đối với cộng đồng nhằm thể hiện sự quan tâm và sẻ chia đối với những cuộc đời kém may mắn và mong muốn cùng cộng đồng thấp lên ngọn lửa của tình yêu thương đùm bọc, hướng đến một cuộc sống chan hòa, bao dung và nồng ấm tình người. Trong năm 2008, VIB đã trao tặng nhà tình nghĩa cho đồng bào nghèo ở Đồng Nai, Cần Thơ; tập thể cán bộ, nhân viên VIB đã quyên góp ủng hộ thân nhân cán bộ của VIB chữa bệnh hiểm nghèo; cán bộ VIB tham gia chương trình đem lại những niềm vui, sự chia sẻ và niềm hy vọng với đồng bào nghèo ở Sơn La, tặng quà tết cho đồng bào nghèo ở Vinh.

Hoạt động trao đổi thông tin nội bộ được chú trọng qua việc hoàn thành và đưa vào khai thác website nội bộ và duy trì xuất bản đều đặn Bản tin nội bộ VIB.

Để có được kết quả này, VIB đã hoạch

định kế hoạch phát triển thương hiệu ngay từ đầu năm với các mục tiêu hoạt động cụ thể. Các hoạt động xây dựng thương hiệu được duy trì tốt trong năm và phân bổ phù hợp trên phạm vi toàn quốc, bao quát trong mọi nghiệp vụ kinh doanh của Ngân hàng.

Năm 2008, VIB đã triển khai dự án tái định vị thương hiệu với đối tác Interbrand - một công ty hàng đầu thế giới trong lĩnh vực phát triển thương hiệu. Dự án tái định vị thương hiệu xây dựng một nền tảng, hoạch định một con đường đi dài cho thương hiệu VIB. Tất cả những nỗ lực xây dựng thương hiệu là nhằm để VIB được nhớ tới với những tình cảm tốt đẹp, là động lực thúc đẩy những khách hàng, nhà đầu tư, cán bộ nhân viên VIB, ... mong muốn tìm đến và gắn bó với VIB. Đến cuối năm 2008, các phần việc đã hoàn tất bao gồm khảo sát thị trường, khảo sát hệ thống nội bộ, nghiên cứu đối thủ cạnh tranh, xác định cơ hội cho thương hiệu VIB trong tương lai và dự án đang chuẩn bị bước vào giai đoạn phát triển hình ảnh logo mới, slogan, các ứng dụng của logo và không gian bán lẻ.



Lễ cắt băng khai trương VIB Kim Đồng

Phát triển mạng lưới chi nhánh

Đến 31/12/2008, VIB - ngoài Hội sở chính tại 198B Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội, hiện có 107 đơn vị kinh doanh bao gồm: 43 Chi nhánh (trong đó có 01 Sở Giao dịch, 23 Chi nhánh đầu mối và 19 Chi nhánh cơ sở), 63 Phòng Giao dịch và một Điểm Giao dịch trực thuộc Chi nhánh VIB Hồ Chí Minh, tại 27 tỉnh thành phố là: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng, Bình Dương, Nha Trang, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đồng Nai, An Giang, Vũng Tàu, Nghệ An, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Đắk Lắk, Kiên Giang, Thái Nguyên, Quy Nhơn, Phú Thọ, Thái Bình, Lâm Đồng, Đồng Tháp, Tây Ninh, Cà Mau. Tính riêng năm 2008, VIB đã mở mới được 26 đơn vị kinh doanh trong đó có 01 Sở Giao dịch và 25 Phòng Giao dịch, nâng cấp 01 Phòng Giao dịch thành Chi nhánh. Nhìn chung công tác phát triển

mạng lưới của VIB đạt kết quả tốt, đảm bảo về mặt số lượng, chất lượng và đúng định hướng của Hội đồng Quản trị đề ra hàng năm.

Nhìn chung, năm 2008 là một năm khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và ngành ngân hàng nói riêng, tuy nhiên tổng thể kết quả hoạt động của các điểm kinh doanh thuộc VIB đa số có mức tăng trưởng tốt và đem lại hiệu quả trong kinh doanh.



Phát triển nhân sự và cơ cấu tổ chức

Trong bối cảnh nền kinh tế đang gặp rất nhiều khó khăn như hiện nay, với mục đích đón đầu sự phát triển trong những năm sắp tới, công tác nhân sự của VIB luôn không ngừng được hoàn thiện và được sự quan tâm của ban lãnh đạo trong hầu hết các lĩnh vực, đặc biệt là đào tạo, sắp xếp và bổ nhiệm cán bộ, tuyển dụng các vị trí cấp cao nhằm bổ sung nhân sự chủ chốt cho hệ thống.

Đến 31/12/2008, tổng số nhân viên toàn hệ thống VIB lên con số 2.465 người phân bố tại cả 03 miền Bắc (53%), Trung (13%), Nam (34%). Trong đó, các cán bộ nhân viên có trình độ Cao đẳng, đại học chiếm 88%, trên đại học chiếm 3%, dưới đại học chiếm 9%. VIB được coi là một ngân hàng trẻ với hơn 75% nhân viên có tuổi đời dưới 30, 25% còn lại có tuổi đời từ 30 trở lên và tập trung chủ yếu vào đội ngũ quản lý. Con người luôn là tài sản quý giá nhất của VIB, với phương châm này việc đào tạo đội ngũ nhân viên luôn được Ban



lãnh đạo chú trọng.

Năm 2008 chứng kiến sự ra đời của Trung Tâm đào tạo VIB với đầu mối tại khu vực Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, thể hiện sự quyết tâm rất lớn của Ban lãnh đạo nhằm nâng cao chất lượng và trình độ của cán bộ nhân viên VIB. Trung tâm đào tạo triển khai hoạt động theo định hướng phát triển của hệ thống nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên trên địa bàn và các khu vực lân cận tham gia hầu hết các khóa đào tạo phù hợp.

Trong năm qua, VIB đã có 1.782 lượt cán bộ nhân viên được tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước, trong đó cấp quản lý là 145 người và nhân viên là 1.637 người.

Trong năm 2008, VIB đã tuyển dụng 665 người với 60 vị trí chủ chốt nhằm đáp ứng sự phát triển đa dạng của Ngân hàng và củng cố cơ cấu toàn hệ thống.

Ngoài ra, VIB cũng tiến hành cơ cấu lại một số các đơn vị để tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống như sát nhập phòng Kế hoạch và phòng Chiến lược, cơ cấu lại Khối Nguồn vốn, Phòng Nghiên cứu và Phát triển Sản phẩm Công nghệ, Phòng Cash&Trade, thành lập phòng Small Business.

Một nhân tố quyết định tới sự thành công ngày nay của VIB, đó là sự cống hiến sức lực và tâm huyết của toàn thể cán bộ nhân viên Ngân hàng. Chính vì vậy, VIB luôn xem nhân sự là một nguồn tài nguyên quý giá tạo nên thành công và giá trị của mình. Hiểu và trân trọng những đóng góp đó, VIB đã thực hiện



Ông Hàn Ngọc Vũ - Chủ tịch HĐQT VIB, trao bằng khen cho cán bộ xuất sắc Một hoạt động được VIB tổ chức hàng năm để tôn vinh những cán bộ có đóng góp xuất sắc cho Ngân hàng.

tốt các chính sách đối với đội ngũ cán bộ nhân viên Ngân hàng thông qua những cơ chế chính sách về thù lao, đãi ngộ, cơ hội thăng tiến mà qua đó, đời sống vật chất, đời sống tinh thần của cán bộ nhân viên luôn được chú trọng nâng cao với chất lượng ngày một tốt hơn. Công đoàn cơ sở cũng đã thể hiện trách nhiệm của mình trong việc chăm lo đời sống cán bộ nhân viên thông qua các hoạt động du lịch, vui chơi. Các câu lạc bộ bóng đá, khiêu vũ được tổ chức để từng thành viên trong đại gia đình VIB không chỉ được thể hiện sự nhạy

bén, thông minh trong công việc, mà còn có cơ hội để thể hiện năng khiếu trong các lĩnh vực như thể thao, ca nhạc,... Giải bóng đá nhân kỷ niệm 12 năm ngày thành lập VIB với sự tham gia của các đơn vị ở cả 3 miền và tổ chức nghỉ mát cho cán bộ nhân viên sau những ngày lao động đầy nỗ lực đã được VIB tổ chức mang tính giao lưu, gắn kết mọi thành viên. Tất cả cùng tạo nên một nét đẹp văn hóa mang đậm phong cách đặc trưng của một VIB trẻ trung, năng động và đầy sức sống.

Kết quả kinh doanh

Trước tác động tiêu cực từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới, sự suy giảm phát triển của kinh tế trong nước và các biện pháp chống lạm phát của chính phủ, chính sách tiền tệ thắt chặt Ngân hàng Nhà nước, kết quả kinh doanh của VIB nói riêng và các hệ thống ngân hàng nói chung bị ảnh hưởng lớn. Lợi nhuận trước thuế của VIB năm 2008 đạt 230,4 tỷ đồng, giảm 45,64% so với 425,7 tỷ của năm 2007.

Thành quả kinh doanh năm 2008 tuy chưa được như mong đợi nhưng trong cơn chấn động của cuộc khủng hoảng tài chính dẫn đến hàng loạt các ngân hàng lâu đời trên thế giới bị phá sản, sáp nhập và rất nhiều ngân hàng trong nước cũng gặp khó khăn thì việc VIB vẫn tiếp tục phát triển và có lãi là một kết quả đáng ghi nhận.

Năm 2006

Huy động: 10.174

Dư nợ: 9.058

Tổng tài sản: 16.526

Năm 2007

Huy động: 19.225

Dư nợ: 16.611

Tổng tài sản: 39.305

Năm 2008

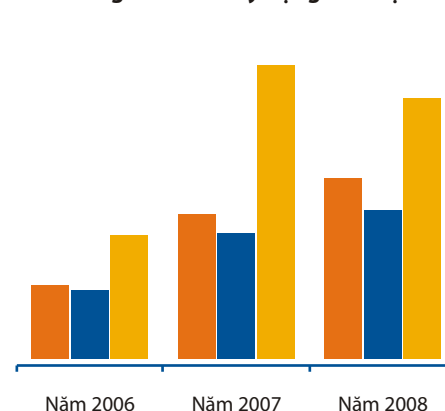
Huy động: 23.958

Dư nợ: 19.578

Tổng tài sản: 34.719

■ Huy động
■ Dư nợ
■ Tổng tài sản

Tổng tài sản - Huy động - Dư nợ



(Đơn vị tính: triệu VND)

Ghi chú:

- Dư nợ đã trừ dự phòng.

- Cho vay và đầu tư đã trừ dự phòng.

Kế hoạch kinh doanh năm 2009

Các chương trình hành động chủ chốt trong năm 2009:

1. Triển khai tái cấu trúc hệ thống ngân hàng để thực hiện chiến lược kinh doanh mới nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh và quản lý kinh doanh ngày càng hiệu quả hơn; Thực hiện khảo sát, đánh giá nguồn lực, tình hình thị trường trên từng địa bàn khu vực để xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển tổng thể của ngân hàng. Cơ cấu lại tổ chức, nhân sự của các Khối cho phù hợp với mô hình và cơ cấu tổ chức mới nhằm tăng tính hiệu quả của cán bộ và chiến lược kinh doanh mới. Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị kinh doanh và ngân hàng. Phát triển mô hình mạng lưới chi nhánh mới theo định hướng ngân hàng bán lẻ. Phát triển khách hàng theo chiều sâu, mở rộng quan hệ từ cấp đầu mối, xây dựng mối quan hệ theo hướng hợp tác toàn diện, nâng cao số lượng, tần suất và hiệu quả của giao dịch. Tập trung phục vụ tốt các khách hàng trọng tâm, cốt lõi và phát triển khách hàng theo đúng phân khúc khách hàng đã lựa chọn.

2. Phát triển các sản phẩm bao gồm cả sản phẩm tín dụng và phi tín dụng, trong đó trọng tâm là các sản phẩm tăng thu phí dịch vụ và các bộ sản phẩm phù hợp với phân khúc khách hàng của VIB. Xây dựng phù hợp với các đối tượng khách hàng trọng tâm, cốt lõi. Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu thị trường, xác định và phát triển khách hàng, thị trường mục tiêu. Tăng cường các hoạt động Marketing và phát triển các kênh phân phối trung gian, kênh tự

Một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2009

	2008	2009	Tăng trưởng so 2008
Tổng tài sản	34.719	40.000	15,21%
Huy động vốn từ dân cư và các tổ chức kinh tế	23.958	30.000	25,21%
Dư nợ	19.775	24.700	25%
Tỷ lệ nợ xấu	1,84%	2,20%	19%
Lợi nhuận trước thuế	230,4	400	72,8%
Số lượng CN, PGD	107	110	3%

phục vụ nhằm tăng cường khả năng bán hàng.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ: Đánh giá lại tính hiệu quả, khả thi của từng sản phẩm qua đó tập trung phát triển các nhóm sản phẩm trọng yếu mang lại hiệu quả cao và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực; Cải tiến sản phẩm nhằm tối ưu hóa quy trình, thủ tục, đẩy nhanh tốc độ phục vụ khách hàng, điều chỉnh sản phẩm cho phù hợp với nhu cầu của khách hàng và tạo thêm các giá trị gia tăng để tạo sự khác biệt và tăng khả năng cạnh tranh.

4. Hoàn thiện và tăng cường công tác quản trị rủi ro; kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, chống nợ quá hạn và nợ xấu. Quản trị tốt thanh khoản, đảm bảo tài trợ đủ vốn cho hoạt động của ngân hàng. Thiết lập đầu mối thông tin phối hợp theo dõi, phân tích, kiểm soát và đưa ra các cảnh báo về tình hình hoạt động kinh doanh của khách hàng và đơn vị kinh doanh.

5. Triển khai chiến lược tái định vị thương hiệu theo kết quả dự án InterBrand. Đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ nhân viên phù hợp với mô hình kinh doanh mới.

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Số: 31/Deloitte-AUDHN-RE

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB)**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 cùng với các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (gọi tắt là "Ngân hàng") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008. Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng có trách nhiệm lập báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này

yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá về việc trình bày các thông tin trên báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam,

Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.



Trương Anh Hùng

Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số Đ.0029/KTV

Đặng Văn Khải

Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0758/KTV

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 10 tháng 2 năm 2009

Hà Nội, CNXHCN Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

	31/12/2008	31/12/2007
Tài sản		
Tiền mặt, vàng và đá quý (3)	435.548	383.038
Tiền gửi tại NHNN (4)	1.138.214	1.211.629
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay (5)	7.472.500	12.846.626
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác	7.472.500	12.347.405
Cho vay các TCTD khác	-	500.000
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	-	(779)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	137	-
Cho vay khách hàng (6)	19.587.856	16.611.779
Cho vay khách hàng	19.774.509	16.744.250
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(186.653)	(132.471)
Chứng khoán đầu tư	4.818.934	6.748.219
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	4.871.649	6.748.219
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	(52.715)	-
Góp vốn, đầu tư dài hạn	216.425	143.806
Vốn góp liên doanh	26.085	11.100
Đầu tư dài hạn khác	207.197	132.706
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(16.857)	-
Tài sản cố định	277.947	212.736
Tài sản cố định hữu hình (7)	189.891	129.591
Nguyên giá TSCĐ hữu hình	281.491	176.773
Hao mòn TSCĐ hữu hình	(91.600)	(47.182)
Tài sản cố định vô hình (8)	88.056	83.145
Nguyên giá TSCĐ vô hình	111.080	95.461
Hao mòn TSCĐ vô hình	(23.024)	(12.316)
Tài sản Có khác	771.496	1.147.202
TỔNG TÀI SẢN CÓ	34.719.057	39.305.035

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

	Năm 2008	Năm 2007
Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu		
Tổng nợ phải trả	32.426.519	37.122.502
Tiền gửi và vay của các TCTD khác (9)	7.890.365	12.018.720
Tiền gửi của các TCTD khác	7.824.225	11.808.720
Vay các TCTD khác	66.140	210.000
Tiền gửi của khách hàng (10)	23.905.294	17.686.761
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD phải chịu rủi ro (11)	27.496	95.638
Phát hành giấy tờ có giá (12)	52.835	1.538.739
Các khoản nợ khác (13)	550.529	5.782.644
Vốn chủ sở hữu		
Vốn và các quỹ	2.292.538	2.182.533
Vốn của Tổ chức tín dụng (14)	2.041.808	2.065.142
Vốn điều lệ	2.000.000	2.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	65.142	65.142
Cổ phiếu quỹ	(23.334)	-
Quỹ của Tổ chức tín dụng (15)	81.885	32.140
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	1.571
Lợi nhuận chưa phân phối	168.845	83.680
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	34.719.057	39.305.035
Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán		
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn	1.089.983	3.162.390
Bảo lãnh vay vốn	300	0
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	417.201	2.551.932
Bảo lãnh khác	672.482	610.458
Các cam kết đưa ra	2.261.098	3.088.504

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

	Năm 2008	Năm 2007
Thu nhập từ lãi và các thu nhập tương tự	4.098.267	1.949.745
Chi phí lãi và các chi phí tương tự lãi	3.279.493	1.240.563
Thu nhập lãi thuần	818.774	709.182
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	145.539	91.785
Chi phí hoạt động dịch vụ	36.369	23.614
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	109.170	68.171
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	69.389	13.714
Lỗ/Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(78.302)	80.642
Thu nhập từ hoạt động khác	68.671	29.155
Chi phí hoạt động khác	88.098	34.008
Lỗ thuần từ hoạt động khác	(19.427)	(4.853)
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	10.395	17.372
Chi phí hoạt động	606.078	387.957
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	303.921	496.271
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	73.476	70.572
Tổng lợi nhuận trước thuế	230.445	425.699
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	61.601	116.877
Lợi nhuận sau thuế	168.844	308.822

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

	Năm 2008	Năm 2007
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
Lợi nhuận trước thuế	230.445	425.699
Điều chỉnh cho các khoản		
Khấu hao tài sản cố định	57.233	32.920
Dự phòng rủi ro tín dụng, giảm giá, đầu tư tăng thêm/ hoàn nhập trong năm	143.047	70.573
Lãi do thanh lý tài sản cố định	83	(319)
Lãi/ Cổ tức nhận được, lợi nhuận được chia từ hợp đồng đầu tư, góp vốn dài hạn	(10.395)	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	(1.571)	1.571
Các điều chỉnh khác	(727)	-
Những thay đổi về tài sản hoạt động		
(Tăng)/ giảm tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	6.122.403	(5.477.899)
(Tăng)/ giảm các khoản về chứng khoán kd	1.876.570	(4.093.752)
Tăng các khoản cho vay khách hàng	3.030.259	(7.607.086)
Tăng lãi và phí phải thu	36.761	(253.890)
Giảm nguồn dự phòng bù đắp tổn thất các khoản	(31.865)	(362)
Tăng khác về tài sản hoạt động	338.945	(294.537)
Những thay đổi về công nợ hoạt động		
Giảm các khoản nợ chính phủ và NHNN	-	(66.657)
(Giảm)/ Tăng các khoản tiền gửi và vay các TCTD khác	(4.128.355)	6.973.266
Tăng tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả KBNN)	6.218.533	7.873.245
Tăng các công cụ TC phái sinh và các TSTC khác	(137)	-
(Giảm)/ Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	(68.142)	44.735
(Giảm)/ Tăng giấy tờ có giá, ngoại trừ GTCG được tính vào hoạt động tài chính	(1.485.904)	1.538.739
Tăng lãi, phí phải trả	3.436	250.196
Tăng/ (giảm) khác về công nợ hoạt động	(5.148.372)	5.142.418

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

	Năm 2008	Năm 2007
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh trước thuế thu nhập	1.121.729	4.558.860
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(135.881)	(103.878)
Chi từ các quỹ của TCTD	(3.107)	(1.245)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	982.741	4.453.737
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
Mua sắm tài sản cố định	(121.818)	(113.472)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	18	801
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(89.476)	(192.681)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	10.395	11.931
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	(200.881)	(293.421)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
Tăng vốn cổ phần từ góp vốn hoặc phát hành cổ phiếu	-	908.595
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(31.933)	(225.000)
Tiền chi ra mua cổ phiếu quỹ	(23.334)	-
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	(55.267)	683.595
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	726.593	4.843.911
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu kỳ	7.127.192	2.283.281
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối kỳ	7.853.785	7.127.192

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

1. Cơ sở lập báo cáo tài chính và kỳ kế toán

1.1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành vào ngày 29 tháng 4 năm 2004 (và các điều chỉnh) và Chế độ báo cáo tài chính áp dụng cho các tổ chức tín dụng theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành vào ngày 18 tháng 4 năm 2007.

1.2. Kỳ kế toán

Năm tài chính của Ngân hàng bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Các chính sách kế toán chủ yếu

2.1. Ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành vào ngày 29/04/2004, Quyết định số 807/2005/QĐ-NHNN ngày 01/06/2005 và Quyết định số 29/2006/QĐ-NHNN ngày 10/07/2006 về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN; và Chế độ báo

cáo tài chính áp dụng cho các tổ chức tín dụng theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành vào ngày 18/04/2007 yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về các khoản công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

2.2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền mặt tại các máy ATM, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có tính thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền mặt xác định và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

2.3. Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các loại tiền tệ khác với VND được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Số dư các tài sản và công nợ có gốc tiền tệ khác với VND tại ngày lập báo cáo tài chính được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại các tài khoản này được hạch toán vào báo

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Các cam kết mở theo các hợp đồng ngoại hối kỳ hạn được đánh giá lại theo các tỷ giá của kỳ hạn tương ứng tại ngày lập báo cáo tài chính. Chênh lệch tỷ giá này được trình bày trên bảng cân đối kế toán.

2.4. Các khoản cho vay và thu từ lãi

Các khoản cho vay được ghi nhận theo số nợ gốc trừ các khoản nợ đã xóa và dự phòng các khoản phải thu khó đòi.

Thu từ lãi được ghi nhận dựa trên phương pháp dự thu đối với các khoản nợ xác định là có khả năng thu hồi cả gốc, lãi đúng thời hạn và không phải trích dự phòng rủi ro cụ thể theo quy định hiện hành.

2.5. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi, các khoản cam kết

Dự phòng các cho vay và ứng trước, các khoản cam kết được trích lập dựa trên ước tính của Ban Giám đốc cho các khoản cho vay, các khoản cam kết khó có khả năng thu hồi phù hợp với các quy định của Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành ngày 22/4/2005 và Quyết định số 18/2007/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước ban hành ngày 25/4/2007 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng.

Dự phòng cụ thể cho các khoản cho vay và ứng trước tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán (ngày 31/12/2008) được xác

định dựa trên việc sử dụng các tỷ lệ dự phòng sau đây đối với các khoản cho vay tại ngày 30/11/2008 sau khi đã trừ đi giá trị tài sản thế chấp đã được định giá tại ngày này:

Nhóm	Tình trạng quá hạn	Tỷ lệ dự phòng
1	Nợ đủ tiêu chuẩn	0%
2	Nợ cần chú ý	5%
3	Nợ dưới tiêu chuẩn	20%
4	Nợ nghi ngờ	50%
5	Nợ có khả năng mất vốn	100%

Dự phòng chung cho các khoản cho vay và ứng trước, các khoản cam kết được Ngân hàng trích lập theo tỷ lệ 0,75% trên giá trị thuần của các khoản đó.

2.6. Chứng khoán đầu tư

Chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư bao gồm chứng khoán vốn đã niêm yết và chứng khoán nợ do Chính phủ, các tổ chức tín dụng (TCTD) khác và các tổ chức kinh tế (TCKT) phát hành. Các loại chứng khoán được Ngân hàng nắm giữ nhằm mục đích thu lợi trong thời gian ngắn hạn được phân loại là công cụ kinh doanh, các loại chứng khoán mà Ngân hàng có ý định và khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn được phân loại là tài sản giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư khác được phân loại là chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán.

Chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư được trình bày theo giá gốc. Dự phòng giảm giá cho các chứng khoán niêm yết được trích lập theo quy định tại Thông tư số 13/2006/TT-BTC ngày 27 tháng 02 năm 2006 do Bộ Tài

chính ban hành. Khi giá thị trường tăng lên, lợi nhuận sẽ được bù trừ với, nhưng không được vượt quá khoản dự phòng đã được trích lập trước đó. Phần chênh lệch sẽ không được ghi nhận như là thu nhập cho tới khi chứng khoán được bán.

2.7. Đầu tư dài hạn

Đầu tư dài hạn bao gồm các chứng khoán vốn chưa niêm yết và các khoản đầu tư vào các Dự án dài hạn được phản ánh theo giá gốc. Dự phòng giảm giá cho các khoản đầu tư này được trích lập theo quy định tại Thông tư số 13/2006/TT-BTC ngày 27/02/2006 khi Ngân hàng đánh giá được tổn thất có thể xảy ra của hoạt động đầu tư.

2.8. Tài sản cố định và hao mòn

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản, chi tiết như sau:

Loại tài sản	TG hữu dụng ước tính
Nhà cửa, vật kiến trúc	25 năm
Thiết bị văn phòng	2 - 7 năm
Phương tiện vận chuyển	6 năm
Tài sản khác	3 năm

2.9. Tài sản cố định vô hình và hao mòn

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất và phần mềm máy tính.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

3. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý

	Năm 2008	Năm 2007
Tiền mặt bằng VND	193.647	163.243
Tiền mặt bằng ngoại tệ	241.875	219.795
Kim loại quý, đá quý khác	26	-
	435.548	383.038

4. Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước

	Năm 2008	Năm 2007
Tiền gửi thanh toán tại NHNN	1.138.214	1.211.629
	1.138.214	1.211.629

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

5. Tiền, vàng gửi tại các tổ chức tín dụng khác và cho vay các tổ chức tín dụng khác

	Năm 2008	Năm 2007
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		
Tiền, vàng gửi không kỳ hạn	111.346	158.250
<i>Bằng VND</i>	28.921	39.675
<i>Bằng ngoại tệ, vàng</i>	82.425	118.575
Tiền, vàng gửi có kỳ hạn	7.361.154	12.189.155
<i>Bằng VND</i>	6.605.000	11.948.000
<i>Bằng ngoại tệ, vàng</i>	756.154	241.155
	7.472.500	12.347.405
Cho vay các tổ chức tín dụng khác		
Bằng VND	-	500.000
Dự phòng rủi ro cho vay các tổ chức tín dụng khác	-	(779)
	-	499.221
Tổng tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	7.472.500	12.846.626

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

6. Cho vay khách hàng

	Năm 2008	Năm 2007
Cho vay các TCKT, cá nhân trong nước	19.566.048	16.465.165
Cho vay chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá	14.689	109.000
Cho vay bằng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư	89.010	155.476
Cho vay đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài	104.482	14.609
Nợ cho vay được khoanh và nợ chờ xử lý	280	-
	19.774.509	16.744.250
Phân tích chất lượng nợ vay		
Nợ đủ tiêu chuẩn	19.129.732	16.414.950
Nợ cần chú ý	280.220	120.903
Nợ dưới tiêu chuẩn	111.554	54.396
Nợ nghi ngờ	110.335	44.992
Nợ có khả năng mất vốn	142.668	109.009
	19.774.509	16.744.250
Phân tích dư nợ theo thời gian		
Nợ ngắn hạn	11.608.814	10.024.899
Nợ trung hạn	3.700.602	4.084.354
Nợ dài hạn	4.465.093	2.634.997
	19.774.509	16.744.250
Phân tích dư nợ theo đơn vị tiền tệ		
Cho vay bằng VND	14.803.183	11.306.242
Cho vay bằng ngoại tệ, vàng	4.971.326	5.438.008
	19.774.509	16.744.250

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa và vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Dụng cụ quản lý	TSCĐ khác	Tổng cộng
Nguyên giá						
Tại ngày 01/01/2008	4.785	131.275	33.557	1.543	5.613	176.773
Mua trong kỳ	703	75.363	21.002	997	8.134	106.199
Tăng khác	465	26.383	2.923	39	2.676	32.486
Thanh lý	-	648	659	-	-	1.307
Giảm khác	826	23.813	3.852	1.239	2.930	32.660
Tại ngày 31/12/2008	5.127	208.560	52.971	1.340	13.493	281.491
Giá trị hao mòn lũy kế						
Tại ngày 01/01/2008	214	36.990	7.696	439	1.843	47.182
Khấu hao trong kỳ	278	37.497	6.163	333	2.271	46.542
Tăng khác	169	3.209	6.032	303	1.764	11.477
Thanh lý, nhượng bán	-	642	564	-	-	1.206
Giảm khác	459	7.084	674	820	3.358	12.395
Tại ngày 31/12/2008	202	69.970	18.653	255	2.520	91.600
Giá trị còn lại						
Tại ngày 31/12/2008	4.925	138.590	34.318	1.085	10.973	189.981
Tại ngày 31/12/2007	4.571	94.285	25.861	1.104	3.770	129.591

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

8. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm vi tính	TSCĐ khác	Tổng cộng
Nguyên giá				
Tại ngày 01/01/2008	31.835	63.626	-	95.461
Mua trong kỳ	-	10.945	4.674	15.619
Tại ngày 31/12/2008	31.835	74.571	4.674	111.080
Giá trị hao mòn lũy kế				
Tại ngày 01/01/2008	-	12.316	-	12.316
Khấu hao trong kỳ	-	10.165	526	10.691
Tăng khác	-	17	-	17
Tại ngày 31/12/2008	-	22.498	526	23.024
Giá trị còn lại				
Tại ngày 31/12/2008	31.835	52.073	4.148	88.056
Tại ngày 31/12/2007	31.835	51.310	-	83.145

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

9. Tiền gửi và vay của các TCTD khác

	Năm 2008	Năm 2007
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		
Tiền, vàng gửi không kỳ hạn	11.041	21.996
<i>Bằng VND</i>	9.714	21.203
<i>Bằng vàng và ngoại tệ</i>	1.327	793
Tiền, vàng gửi có kỳ hạn	7.813.184	11.786.724
<i>Bằng VND</i>	6.140.400	10.662.000
<i>Bằng vàng và ngoại tệ</i>	1.672.784	1.124.724
	7.824.225	11.808.720
Vay các TCTD khác		
<i>Bằng VND (*)</i>	66.140	210.000
	66.140	210.000
Tổng tiền, vàng gửi và vay của TCTD khác	7.890.365	12.018.720

(*) Số dư cho vay các tổ chức tín dụng khác tại ngày 31/12/2008 là giá trị Hợp đồng mua bán trái phiếu có kỳ hạn (Repo) giữa Ngân hàng và Công ty

TNHH Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Thời gian mua lại là ngày 04/7/2009.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

10. Tiền gửi của khách hàng

	Năm 2008	Năm 2007
Tiền, vàng gửi không kỳ hạn	2.957.405	2.901.783
Tiền gửi không kỳ hạn bằng VND	2.440.250	2.666.456
Tiền gửi không kỳ hạn bằng vàng, ngoại tệ	517.155	235.327
Tiền, vàng gửi có kỳ hạn	20.582.206	14.381.825
Tiền gửi có kỳ hạn bằng VND	16.243.379	10.200.960
Tiền gửi có kỳ hạn bằng vàng, ngoại tệ	4.338.827	4.180.865
Tiền gửi vốn chuyên dùng	5.650	269
Tiền gửi ký quỹ	360.033	402.884
	23.905.294	17.686.761

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

11. Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà tổ chức tín dụng chịu rủi ro

	Năm 2008	Năm 2007
Vốn nhận tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay bằng VND	27.442	67.612
Vốn nhận tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay bằng vàng, ngoại tệ	54	28.026
	27.496	95.638

12. Phát hành giấy tờ có giá

	Năm 2008	Năm 2007
Mệnh giá giấy tờ có giá bằng VND	1.672	957.399
Mệnh giá giấy tờ có giá bằng vàng và ngoại tệ	51.163	581.340
	52.835	1.538.739

Tại ngày 31/12/2008, tất cả các giấy tờ có giá do VIB phát hành có kỳ hạn dưới 12 tháng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo.

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

13. Các khoản nợ khác

	Năm 2008	Năm 2007
Các khoản phải trả và công nợ khác	84.283	5.308.041
Các khoản phải trả nội bộ	25.418	58.102
Các khoản phải trả bên ngoài (*)	56.206	5.143.794
Các tài sản Nợ khác	2.659	94.664
Phải trả về hoạt động thanh toán	-	11.481
Dự phòng rủi ro khác	11.536	23.329
Dự phòng đối với các cam kết đưa ra	11.536	23.329
	95.819	5.331.370

14. Vốn của tổ chức tín dụng

	Vốn điều lệ	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Cộng
Số dư đầu kỳ	2.000.000	65.142	-	2.065.142
Tăng	-	-	(23.334)	(23.334)
Giảm	-	-	-	-
Số dư cuối kỳ	2.000.000	65.142	(23.334)	2.041.808

(tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, đơn vị tính: triệu đồng)

15. Các quỹ

	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Cộng
Số dư đầu kỳ	99	28.520	424	3.097	32.140
Tăng	-	29.338	15.441	8.073	52.852
Giảm	-	-	-	3.107	3.107
Số dư đầu kỳ	99	57.858	15.865	8.063	81.885

Việc trích lập các quỹ thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông VIB - Phiên họp thứ 12 số 12/2008/NQ-DHDCD ngày 21/05/2008 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm

2007, tuân thủ theo đúng quy định của Nghị định số 146/2005/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2005 về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng.